

Giáo Lý Căn Bản 91 – Lương Tâm

Bài 91

Lương Tâm

GIỚI THIỆU : Các chú thích trích từ cuốn “Lương Tâm” của Tiễn Sĩ Hallesby; “Thần học theo hệ thống” của Chafer, Khoa Cơ Từ điển về các sách Phúc Âm, tập 3, trang 133.

Lương Tâm là gì ? Một cô bé gái trả lời: “Đó là bà nội!!!:”

Đặc San Reader Digest, tháng 11 năm 1960 viết rằng “Lương tâm là bộ phận lọc của một con người suy nghĩ.” Tự điển Oxford thì cho rằng “Đó là một sự hiểu biết hướng nội hay tri thức, là khả năng dùng phán xét tính chất đạo đức của một hành vi hay của các cá nhân.”

Tự điển Winston thì cho rằng “Cái ý thức đạo đức hay lương tri tự nó có trong mỗi người để xác định rằng một hành động nào đó là đúng hay sai, tốt hay xấu.” Hallesby nói rằng : “Người ta có thể có được sự bình an cùng Đức Chúa Trời, không có một lương tâm tốt nhưng Kinh nghiệm của anh ta cho biết rằng sẽ không là một con người hạnh phúc”. Tôi tin rằng điều này không phải là câu chuyện của chúng ta.

Có phải lương tâm là tiếng nói của Đức Chúa Trời được tạo dựng trong con người hay không? Không, chắc chắn là không.

Lương tâm là điều bẩm sinh và phổ quát hơn là một khả năng thu đạt được.

Ai là người có lương tâm? Phải chăng chỉ có những người có học hay văn minh? Không, tất cả mọi người đều có lương tâm. II.Cô-

rinh-tô 4:2 “khi lương tâm mọi người cho chúng tôi là đáng trọng.

Lương tâm không th là tiếng nói của Đức Chúa Trời bởi vì đôi khi nó dẫn dắt người ta làm những điều trái ngược với ý muốn của Đức Chúa Trời như đã được bày tỏ trong Kinh Thánh.

Lương tâm sẽ hướng dẫn người ngoại giáo quì lạy những thần tượng bằng g đá.

Lương tâm chấp thuận cho phép những hành động tình dục trong đ thờ trong việc tôn vinh các thần.

Lương tâm đôi khi lại xúi giục một người giết hại một người khác k đã giết cha mình.

Đôi khi lương tâm lại khiến cho người ta b rơi những người bệnh và tin rằng họ bị r a s b các thần th nên họ phải bị b rơi một mình .

Lương tâm khuyên dạy người ta phải dứt b những đứa bé sinh đôi và làm những điều đáng sợ.

Từ “lương tâm” không xuất hiện trong Cựu Ước, trong Cựu Ước từ “tâm lòng” được thay th cho từ “lương tâm” I.Sa-mu-ên 24:5 “lòng của Đa-vít (lương tâm) nói cùng ông”

Lương tâm là sự phán xét bên trong, xét nghiệm t t c những gì tôi làm và tôi nói.

Lương tâm tự nó trình bày trước r i sau đó mới kéo theo hành động.

Một số người cảm th y rằng lương tâm là k hành hạ trong nơi Địa ngục. (Con ơi, hãy nhớ lại Lu-ca 16:25)

I. MỘT LƯƠNG TÂM X U XA:

Không phải t t c các lương tâm đ u t t Thậ ra từ khi con người bị sa ngã, lương tâm đã bị suy đ i.

Lương tâm của con người đã chịu đựng đau đớn một cách kinh khủng trong sự Sa ngã tại vườn Ê-đê-n. Ê-phê-sô 4:18, mô tả con người không hoán cải vì “lòng họ (lương tâm) cứng cỏi nên trí khôn tối tăm..”

Rô-Ma 1: 18-32, là một sự nhận xét đáng buồn về điều đã xảy ra khi “lòng họ ngu dốt đầy những sự tối tăm. Câu 21. Tội lỗi đã phủ một lớp mây mờ trên lương tâm trong sạch của A-đam khi nhận định về nhân loại.

I.Ti-mô-thê 4:2, cảnh cáo về những ngày đã qua trong quá khứ vì “lương tâm của họ bị chai lì”. Họ dường như chẳng có một chút lương tâm nào, bị chai lì và méo mó.

Tít 1:15 “trái lại, tâm thần và lương tâm họ là dơ dáy nữa”

Chúng ta hãy cầu nguyện cho điều cần cầu nguyện như trong Hê-bê-rơ 10:22 “nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà và đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tưới sạch khỏi lương tâm xấu.”

Chúng ta hãy nhận biết quá khứ và cầu nguyện cho sự giải thoát liên tục khỏi lương tâm xấu.

II. MỘT LƯƠNG TÂM BỊ KẾT ÁN :

Rô-ma 2:15 “Họ tỏ ra rằng việc mà luật pháp dạy biểu đã ghi trong lòng họ: chính lương tâm mình làm chứng cho luật pháp, còn ý tưởng mình khi thì cáo giác mình, khi thì bình vực mình” Đây là công việc của lương tâm con người.

Sự phán xét của lương tâm là tuyệt đối, không cho biết lý do. Nó tuyệt đối vì nó không mặc cớ và cũng không tho hiệp và nó hoàn toàn mang tính cách cá nhân.

Giăng 8:1-11 là một hình ảnh nói về lương tâm đang hành động.Mọi người rời đi với những vết đấm đau nhói phát xuất từ những mũi chĩa mạnh mẽ của nó, mang đến sự sống sót khi đi mặt và xấu hổ.

III. MỘT LƯƠNG TÂM ĐƯỢC TỎY SẠCH :

Hê-bê-rơ 9:14 “Nhờ Đức Thánh Linh đời đời sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống”. Trước tiên hãy nhận biết sự xa cách của một lương tâm đời bại, hãy để cho cho lòng tin tưởng hướng dần dần sự biến đổi của các tiêu chuẩn lương tâm.

Không còn giữ lương tâm yên lặng nữa nhưng cầu nguyện cho sự khai sáng nó bởi Lời Chúa.

Hãy để cho lương tâm duy trì được những tiêu chuẩn công bình cao rồi gắn chặt vào đó.

Một số người vì duyên cớ của lương tâm đã phải chịu đau đớn, mất mát tài sản, tiếng tăm thậm chí chịu tù đạo hơn là làm nhục lương tâm.

Một lương tâm tốt tạo ra ý nghĩa cho cuộc sống, sự giàu có, sự trọn vẹn, mục đích và sự thoải lòng.

Sự thức tỉnh thuộc linh là sự thức tỉnh lương tâm của một con người biết hướng vọng về Đức Chúa Trời.

Hãy để cho Lời Chúa hằng ngày chi dạy cho lương tâm về ý muốn và chương trình của Đức Chúa Trời.

Một lương tâm được thức tỉnh mang lại sức ép trên đời sống cá nhân để làm cho phù hợp với sự nhận biết về tội lỗi và sự công bình thấu lượm được thông qua việc nghiên cứu Lời Chúa.

IV MỘT LƯƠNG TÂM THANH SẠCH :

I. Ti-mô-thê 3:9 “nhưng phải lấy lương tâm thanh sạch giữ lễ mầu nhiệm của đức tin”

III. Ti-mô-thê 1:3 “Ta cảm tạ Đức Chúa Trời mà ta hầu việc bằng lương tâm thanh sạch như từ tiên ta đã làm ”

Đến vào sự biến đổi đó, không chỉ linh hồn được cứu mà lương tâm cũng được biến cải nữa.

Sự thay đổi của lương tâm thường là một tiến trình dần dần khi

cá nhân đó được dạy dỗ một cách hoàn hảo hơn trong ý muốn của Đức Chúa Trời.

Lương tâm được tẩy sạch bởi huyết Đấng Christ, điều này được dạy trong Hê-bê-rơ 10:2-10, và đó huyết của con sinh tử là một phần trong huyết tại Đồi Gô-gô-tha (Calvary)

Sự tái sinh không chống nghịch lương tâm, nhưng hơn thế nữa, thiết lập lại trật tự thông thường.

Khi không bị biến đổi cảm thấy lương tâm là một gánh nặng, nhưng con người được cứu cảm thấy đó là một sự giúp đỡ.

Đối với người được cứu lương tâm là một người bạn và là một thứ tình yêu, một sứ giời được Đức Chúa Trời sai đến.

Tiêu chuẩn của lương tâm là sự hoàn hảo, Ma-thi-ơ 5:48, đó là tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời.

IV. MỘT LƯƠNG TÂM YÊU ĐUỐI :

Con người mới bị biến đổi (mới trở lại đạo) nhận thấy rằng lương tâm là điều quá yêu đuối để cho thế trông cậy vào. I.Cô-rinh-tô 8:7 “lương tâm yếu đuối của họ bị đổ ra ô-u”. Cũng trong I.Cô-rinh-tô 8:10 . Sự biến đổi là một sự tái tạo lại lương tâm mà từ lâu nó đang yên lặng. Sự yếu đuối có thể được khuất phục bởi lời cầu nguyện, sự nghiên cứu Kinh Thánh và sự vâng lời liên tục.

Vấn đề là cần phải nhận biết nó bởi vì biện pháp thì dễ dàng và đơn giản. Thông thường thì những người mới trở lại đạo hay kết tội cho những điều khác: về môi trường, về giáo dục về bè bạn v.v.

Chúa mong ước làm cho vững mạnh và gây dựng lại lương tâm yếu đuối.

V. MỘT LƯƠNG TÂM TỐT :

Đây là điều mong ước của Đức Chúa Trời đối với mỗi một tín hữu

được tái sinh. Đừng tranh chấp với lương tâm nhưng hãy nên hoà bình với nó, đồng ý với lương tâm được soi sáng và phải vâng phục nó một cách đơn sơ.

I.Ti-mô-thê 1:5 “bội lòng trong sạch, lương tâm tốt và đức tin thật mà sinh ra”.

I.Ti-mô-the 1:19 . Phao-lô khuyên Ti-mô-thê nên giữ vững đức tin và phải có “lương tâm tốt.”

I.Phi-e-rơ 3:16 “phải có lương tâm tốt”, sống để làm hài lòng những kẻ gièm chê anh em.

Thông điệp của lương tâm nhằm hướng đến ý chí. Nếu ý chí vâng lời thì lương tâm sẽ lớn mạnh và phát triển. Đây là điều mà Đức Chúa Trời mong mỏi ở chúng ta ở sự vâng lời.

Nếu ý chí chống cự lại thì lương tâm sẽ trở nên yếu đuối, chống hạn một lương tâm cảm lạnh trước việc rườm rà hay những công việc xa. Đây chỉ là suy nghĩ đầy ao ước làm nặng thêm cho lương tâm.

Hãy cầu nguyện để xin Chúa ban cho bạn một lương tâm tốt, một lương tâm mẫn mại.

Hãy để phòng thái độ của các thầy thông giáo, họ có một lương tâm cần trọng và mẫn mại trong những việc nhỏ, nhưng lại bỏ qua những điều hệ trọng hơn trong luật pháp ở Ma-thi-ơ 23:23.

Lương tâm là một thực thể sống động, một cơ quan nhằm đến việc lớn mạnh và phát triển.

VI. MỘT LƯƠNG TÂM KHÔNG CÁO TRÁCH :

Công-vụ 24:16 “Cũng vì có lý, nên tôi vẫn gắng sức cho có lương tâm không cáo trách trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt loài người”

Tôi tin rằng đây là một trong những mục tiêu cao nhất của cuộc sống Cơ-Đức nhân.

Hãy canh phòng vậ thứ lương tâm quá nhạy cảm mang tính bệnh học mà nó khiến cho cá nhân luôn ở trong tình trạng xung đột một cách liên tục. Kết quả của sự xác minh là hoà bình chứ không phải là xung đột.

Hãy cầu nguyện nhiều cho lương tâm để nó biết lắng nghe ý muốn của Đức Chúa Trời như đã được tiết lộ trong Kinh Thánh.

Suốt trong thời gian cầu nguyện và trong Thời Kỳ Tĩnh Nguyện hãy ngừng lắng nghe lương tâm đang nói.

Đức Thánh Linh ngự trị trong mọi cá nhân tín hữu và Linh của Ngài đang vận hành thông qua lương tâm.

Một lương tâm nhạy cảm sản sinh ra những Cơ-Độc nhân cần trọng là những con người có ý thức, có thể được xữ dụng và tùy thuộc vào Nước Trời.

Một lương tâm không nhạy cảm tạo ra những tín đồ bất cần, một ảnh hưởng gây ra sự yếu đuối trong Hội Thánh ngày nay.

KẾT LUẬN :

Phản ứng của chúng ta đối với sự nghiên cứu về lương tâm này là gì? Chúng ta đã học biết về điều gì không?

Chúng ta đã có bao giờ phân tích về lương tâm riêng của chúng ta không?

Lương tâm của tôi là xấu xa, bị lên án, được thanh tẩy, trong sạch, yếu đuối, tốt hay không bị cáo trách?

Không một bác sĩ y khoa nào có thể tìm thấy bộ phận được gọi là lương tâm, nhưng chúng ta biết rằng chúng ta có nó (lương tâm).

Chúng ta có dành thời giờ để cố giữ yên lặng hay giết chết lương tâm bằng những lý luận hợp lý không?

Chúng ta hãy xác nhận làm thế nào chúng ta để cho Đức Chúa Trời khảo sát và kiểm soát lương tâm của chúng ta.

Có một sinh viên đã viết trong kỳ khảo hạch như vậy: “Hãy canh chừng lương tâm! Nó lại đến nữa đấy!!!”

Chúng ta có muốn bình an không? Hãy để cho lương tâm biết vâng phục và chúng ta sẽ có được một tâm lòng bình an vĩnh cửu.

CÂU HỎI ÔN LẠI :

901. Lương tâm là gì?

902. Lương tâm có phải là tiếng nói của Đức Chúa Trời không? Tại sao?

903. Hãy liệt kê bảy loại lương tâm như đã được liệt kê trong Kinh Thánh.

904. Loại lương tâm nào mà người ta sẽ có trong thời hiện đại?

905. Hai điều gì mà lương tâm làm theo như Rô-Ma 2:15.

906. Làm thế nào một lương tâm có thể được tẩy sạch?

907. Có phải “lương tâm trong sạch” theo II.Ti-mô-thê 1:3 và I.Ti-mô-thê 3:9 là giống nhau không? Tại sao?

908. Một người mới tin đạo hay một Cơ-Độc nhân non trẻ có nên luôn luôn tin vào lương tâm của người aayds không? Tại sao?

909. Có sự phân biệt giữa “một tâm lòng trong sạch” và “lương tâm tốt” trong I.Ti-mô-thê 1:5 không?

910. Đâu là những khu vực thế giới đang đứng và nằm ngang mà ở đó lương tâm đang hoạt động?

Giáo Lý Căn Bản 88 – Địa Ngục

Bài 88

Địa Ngục

GIỚI THIỆU

Trong bài 40 chúng ta đã nghiên cứu về Satan và đã biết rằng Địa ngục hay Hồ lửa là sự phạt cuối cùng của nó.

Dường như các thiên sứ đã phạm tội cùng Satan thậm chí hiện nay đang đợi tại Địa ngục để chờ phán xét. II. Phi-e-rơ 2:4 “Và, nếu Đức Chúa Trời chấp tội các thiên sứ đã phạm tội, nhưng quăng vào trong vực sâu, tại đó họ bị trói buộc bằng xiềng nơi tội tăm để chờ sự phán xét”

Kinh Thánh dạy rằng kẻ ác là những kẻ từ chối Đấng Christ, cuối cùng sẽ bị quăng vào trong Địa ngục. Thi-thiên 9:17 “Kẻ ác bị xô xuống Âm phủ, và các dân quên Đức Chúa Trời cũng vậy”

Có một Địa ngục trường cửu không? Kinh Thánh tuyên bố là có bằng một thứ ngôn ngữ xác quyết. Địa ngục là một thực thể, một sự kiện gồm ghiệp được nhận biết.

Có đến 162 câu chép trong Kinh Thánh Tân Ước nói về kỳ tận thế và nó vẫn đang đợi chờ kẻ không ăn năn và có trên 70 câu trong số các câu này được chính Chúa tuyên bố.

I. ĐỊNH NGHĨA_ Địa Ngục là gì?

Địa ngục là sự trục xuất khỏi sự hiện diện của Đức Chúa Trời. II. Tô-sa-lô-ni-ca 1:9 “Họ sẽ bị hình phạt hư mất đời đời, xa cách mặt Chúa và sự vinh hiển của quyền phép Ngài”.

Địa ngục là nơi đau đớn và trừng phạt. Lu-ca 16:23 “Người giàu

“nơi Âm phủ, đang đau đớn ngược mặt lên”

Một số người nhạo báng và nói rằng: “Địa ngục ở đâu?”. Kinh Thánh nói rằng nó xuống sâu bên dưới. (Ê-sai 14:9), Ê-xê-chiên 32: 27 “những lính chiến ấy đã xuống nơi Âm phủ”

Dân-sơ-ký 16:30-33, “đốt há miệng ra và nuốt họ còn đang sống mà xuống Âm phủ”

Một trong những nan đề trong việc nghiên cứu về Địa ngục là có nhiều thuật ngữ khác nhau cho về nó được xem dụng.

Trong ngôn ngữ gốc có ba từ được dùng: (1) Sheol (2) Hades (3)Gehenna.

Tuy nhiên, bất hạnh thay trong tiếng Anh các từ này được dịch là hell, pit, grave, đôi khi làm mất đi sức mạnh của ngôn ngữ gốc và khiến cho Các chứng nhân Đức Giê-hô-va và những Hệ phái khác một cách hòng để nói rằng Địa ngục chỉ là hầm mộ (grave).

II. NGUỒN GỐC CỦA ĐỊA NGỤC

Trong nguyên thủy, Địa ngục để dành cho ma quỷ và các quỷ sứ của nó.

Ma-thi-ơ 25:41 “Hãy đi ra khỏi ta; đi vào lửa đời đời đã sắm sẵn cho ma quỷ và những quỷ sứ nó..”

Địa ngục đã không bao giờ dành cho con người nhưng nếu loài người cứ nhất quyết từ chối Thiên đàng thông qua Chúa Cứu Thế Giê-xu Christ, thì họ sẽ phải đi cùng với Satan mãi mãi.

III. KÍCH THƯỚC CỦA ĐỊA NGỤC

Bởi vì con người cứ khẳng khẳng đi đến đó, thế nên Đức Chúa Trời đã phải mở rộng thêm Địa ngục.

Ê-sai 5:14 “Vậy nên, sự ham muốn của Âm phủ đã rộng thêm, hầm miệng vô tận”

Châm ngôn 27:20 “Âm phủ và vực sâu không hề đầy vậy”

IV. SỰ MÔ TẢ VỀ ĐỊA NGỤC

1. Đó là nơi trừng phạt. Ma-thi-ơ 25: 46 “Rồi những kẻ này sẽ vào hình phạt đời đời, còn những người công bình sẽ vào sự sống đời đời”.

2. Đó là nơi đau đớn. Lu-ca 16: 23 “Người giàu ở nơi Âm phủ, đang bị đau đớn, ngược mắt lên..”

3. Đó là nơi có lửa hừng. Ma-thi-ơ 13: 42,50; Khi huyển 20:15; Khi huyển 24:10; Ma-thi-ơ 3:12; Ê-sai 33:14

4. Là nơi có sâu bọ: Mác 9:44,46,48 “đó là nơi sâu bọ cựa chúng chong hõ chõt và là nơi lửa chong hõ tõt”

5. Trong Lu-ca 16:23, ở đó con người đã có khả năng nhận ra những kẻ khác.

6. Trong Luca 16:27, ở đó con người có khả năng cầu nguyện, mặc dầu lời cầu nguyện bị từ chối.

7. Trong Lu-ca 16:24-27. Ở đó con người vẫn còn có sự ham muốn. Anh ta mong muốn có nước để uống và mong muốn có được sự mạng đi đến rao giảng để làm chứng cho anh em mình. Cần báo cho họ biết để khi phải đến địa ngục.

V. THỜI HẠN CỦA ĐỊA NGỤC

Kinh Thánh đã lặp đi lặp lại rằng cả Thiên Đàng và Địa Ngục đều tồn tại qua mãi mãi, đời đời. Ma-thi-ơ 25: 46 :”Rồi những kẻ này sẽ vào hình phạt đời đời, còn những người công bình sẽ vào sự sống đời đời”.

Chúng ta có thể không có khả năng để hiểu được điều này, tuy nhiên chúng ta chấp nhận điều đó là thật, vì Đức Chúa Trời đã phán như vậy.

Giáo lý này hoà hợp sâu sắc với niềm tin có nguồn gốc bẩm sinh của con người.

Có một ít quan điểm chung đi với sự kện Thiên đàng vĩnh cửu.

Thì thì tại sao lại bác bỏ về sự trừng phạt đời đời?

Nếu một quan điểm bị bác bỏ thì phải công nhận quan điểm kia.

VI. NHỮNG SỰ CHỐNG ĐỐI ĐỐI VỚI GIÁO LÝ NÀY:

1. Giáo thuyết này tương phản với tình yêu của Đức Chúa Trời.

Cùng Kinh Thánh đó nói về tình yêu của Đức Chúa Trời, cũng nói về sự công bình và thánh khiết của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời thì quân bình cả về tình yêu và công bình.

2. Có sự cần thiết cho sự trừng phạt đời đời hay không? Phải chăng tất cả mọi tội lỗi sẽ không bị trừng phạt?

Hình phạt dành cho mọi tội lỗi là sự chết. Rô-ma 6:23 “Vì tội công

của tội lỗi là sự chết”

3. Chúng phải không là bất công sao khi tuyên phán hình phạt đời đời cho con người chỉ vì mọi một tội lỗi?

Sự trừng phạt đời đời không có nghĩa là sự trừng phạt ngang bằng nhau.

Thời gian có thể giống nhau, nhưng các mức độ của sự trừng phạt sẽ

thay đổi.

4. Kẻ bị phán xét nơi ngày sau rốt sẽ không ăn năn, tìm kiếm Chúa và sẽ

bị bỏ quên trong Địa Ngục chứ?

Sự cứu rỗi chỉ giới hạn trong đời này. Tất cả những lời cầu nguyện của

kẻ bị phán xét nơi ngày sau rốt đều bị từ chối. Lu-ca 16: 24-27, những

lời cầu nguyện xin được giải phóng và cứu rỗi lúc ấy sẽ bị từ chối mãi

mãi.

5. Chúng phải là độc ác lắm sao khi nghĩ đến những con người bị phán xét

nơi ngày sau rớt đó sẽ bị phó cho sự hư mất?

Không biết khi nào sẽ được yên ổn để tránh xa sự hiện diện thánh của một Đức

Chúa Trời công bình.

6. Từ “eternal” (đời đời) đôi khi không có nghĩa là “forever and forever”

(mãi mãi).

Đây là một từ giống nhau có liên quan với Đức Chúa Trời. Rô-ma 16:26

“Đức Chúa Trời hằng sống” (The everlasting God); chỉ về sự sống,

Giăng 3:16 “sự sống đời đời” (everlasting life) chỉ về các phần thưởng,

Hê-bê-rơ 9:15 “cơ nghiệp đời đời” (eternal inheritance).

7. Chắc hẳn bạn không tin từ ngữ hèn lả theo nghĩa đen chứ? (từ ngữ tương phản). Cho dù đó là theo nghĩa đen hay là theo biểu tượng thì quan điểm này nói lên rằng đó là nơi trừng phạt dành cho thân thể và linh hồn của con người, các thiên sứ và ma quỷ là những kẻ từ chối Chúa.

8. Chắc hẳn bạn không dạy rằng Đức Chúa Trời hành hạ kẻ hư mất.

Lương tâm và ký ức sẽ hành hạ người ta nơi địa ngục.

9. Bạn nghĩ rằng Địa ngục là một tình trạng hay một nơi chốn?

Có lẽ Địa ngục vừa là một tình trạng vừa là một nơi xác định.

10. Phải chăng từ “Hell” địa ngục không có nghĩa là mộ mã “grave” nơi mà người lành và kẻ ác đều phải đi đến?

Trong Lu-ca 16, có kẻ chết và người sống đều đã đi đến huyết mộ, vì cả hai đều được chôn, nhưng nơi cư ngụ linh hồn của hai loại người này thì khác nhau. Một người thì ở nơi được an nghỉ, còn người kia thì ở nơi đau đớn và cả hai bị phân cách nhau bởi một vực sâu ngăn không thể qua lại được.

11. Phải chăng Địa ngục “Hell” hay “Hades” hay “Gehenna” chỉ có nghĩa là nơi huỷ diệt?

Người theo thuyết có sự huỷ diệt linh hồn sau khi chết nói rằng trong II. Tê-sa-lô-ni-ca 1:9 “Họ sẽ bị hình phạt bằng sự hư mất đời đời xa cách mặt Chúa” để cập đến những kết quả hay hậu quả của sự trừng phạt.

Chúng ta chân thành tin rằng đó là sự hình phạt đời đời và những kẻ thù có lương tâm phải bị trừng phạt. Bạn không thể trừng phạt một viên đá (Evans).

12. Sẽ không có một giai đoạn để thù thách sau khi chết chứ?

Chắc chắn là không! Hãy xem xét Hê-bê-rơ 9:27; Mác 9:42-50; Ma-thi-ơ 18:8,9; 25:46.

VII. CÁC MỨC ĐỘ TRỪNG PHẠT NƠI ĐỊA NGỤC:

-Phục truy 32:22: “Vì có lửa nơi phùng trong cơn giận ta. Cháy cho đến đáy sâu Âm phủ”

-Ma-thi-ơ 10:15. Mác 6: 11, Lu-ca 10:12 “Đến ngày cuối cùng thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ sẽ chịu nhẹ hơn thành này.”

Sự công bằng của Đức Chúa Trời đòi hỏi nhiều mức độ trừng phạt. Có lẽ những người sẽ chịu những ngọn lửa nóng nhất sẽ là những người chối bỏ Chúa trong mọi thời đại.

KẾT LUẬN:

Làm thế nào một người phải đi vào Địa ngục? Bởi thế nên vì sự cứu rỗi. Hê-bê-rơ 2:3 “mà nếu ta còn thế nên sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được?”.

Làm thế nào một người có thể tránh được Địa ngục? Bằng cách tiếp nhận Chúa Giê-su làm Cứu Chúa của riêng mình. Châm ngôn 15:24.

CÁC CÂU HỎI ÔN LẠI:

871. Ai sẽ ở trong Địa ngục theo như Thi-thiên 9:17?

872. Địa ngục là gì theo như II.Tê-sa-lô-ni-ca 1:9 và Lu-ca 16:23?

873. Nếu Địa ngục là nơi dưới sâu dưới với người Trung Hoa. Thế thì Địa ngục là ở đâu dưới với người Mỹ Châu hay người Phi Châu? (Ê-sai 14:9)

874. Nguồn gốc của Địa ngục là gì?

875. Ê-sai 514 dạy điều gì về Địa ngục

876. Đưa ra một sự mô tả gộp 7 lần về Địa ngục?

877. Làm thế nào chúng ta biết được rằng cả Thiên đàng và Địa ngục thì có đời đời?

878. Câu sau đây là đúng hay sai? : “Địa ngục tương phản (mâu thuẫn) với tình yêu của Đức Chúa Trời”. Hãy giải thích.

879. Một linh hồn bị phán xét nơi ngày sau rốt ở nơi Địa ngục sẽ có thể ăn năn, tìm kiếm Chúa và sự tha tội hay không? Tại sao?

880. Chúng ta có thể học được điều gì về Địa ngục từ Phục truyền 32:22 và trong Ma-thi-ơ 10:15?

Giáo Lý Căn Bản 87 – Thiên Đàng

Bài 87

Thiên Đàng

GIỚI THIỆU

Các Ghi Chú được trích từ D.L Moody (NP số 5) và các số khác.

Carpenter Kao (Panhsien, Tây Trung Quốc): “Những người theo Đạo Phật nói nhiều về Địa Ngục bởi vì họ sẽ đi đến đó, chúng ta đến cấp nhiều về Thiên Đàng bởi vì chúng ta sẽ đến đó”. Chỉ để bài giảng yêu thích của D.L. Moody là để tài để cấp về “Thiên Đàng.”

“Tôi nay chúng ta sẽ gặp Thiên Đàng hơn bất cứ lúc nào khác trước đây trong đời!”

Câu chuyện: Có một người nọ cứ kêu lên “Amen!” suốt trong bài giảng này. Vì có một Mục Sư diên giáo được mời sắp đến buổi nhóm, thế nên có một người đến nghị tặng người này một đôi kính nếu ông ta chịu giữ yên lặng suốt trong bài giảng. Ông ta chấp nhận lời đề nghị này. Vị Mục Sư diên giáo đến cấp về Thiên Đàng và tất cả những điều kỳ diệu của nó. Cuối cùng, người đàn ông này không thể nào kiềm chế được mình nữa nên đã hét lên: “Có đôi kính hay không cũng mặc! Tôi là phải la lên, Amen! Ha-lê-lu-gia!”

I. NGUỒN GỐC CỦA THIÊN ĐÀNG

Nó đã được Đức Chúa Trời tạo ra từ thuở ban đầu. Sáng Thế Ký 1:1 “Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Khi nào và bao lâu là điều bí mật đối với con người! Thiên Đàng là nơi ở đời đời. II. Cô-rinh-tô 5:1 “Chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra.”

Thiên Đàng là một nơi đã được sắp sạ (Giăng 14:2) để dành cho những con người đã sắp sạ.

II. THIÊN ĐÀNG LÀ GÌ?

Thiên Đàng là nơi ở của Đức Chúa Trời Ma-thi-ơ 6:9 “Lạy Cha chúng tôi ở trên trời (Thiên Đàng)”. II. Cô-rinh-tô 12:2 để cập về một người đã được cất lên đến tầng trời thứ ba. Tầng trời thứ nhất là khu vực mà chim chóc bay lượn. Tầng trời thứ hai là khu vực mà các phi thuyền đến được. Tầng trời thứ ba là nơi ở và ngai của Đức Chúa Trời.

Thiên Đàng là một công trình xây dựng. II. Cô-rinh-tô 5:1 “Về, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời ở trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra”

Thiên Đàng là nơi ở của Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. (II. Cô-rinh-tô 5:1)

Thiên Đàng được gọi là vựa lúa. Ma-thi-ơ 3:12 “Ngài sẽ chứa lúa vào kho”. Điều này xảy ra lúc phân chia lúa mì, lúa tẻ thì được đem vào Thiên Đàng, còn rơm rạ thì bị đốt đi.

Thiên Đàng được gọi là nước của Đức Chúa Trời và Đấng Christ. Ê-phê-sô 5:5 “vì anh em biết rõ rằng những kẻ gian dâm, ô-uế, tham lam, tức là kẻ thờ hình tượng, không một kẻ nào được dự phần kẻ nghiệp của nước Đấng Christ và Đức Chúa Trời.”

Thiên Đàng được gọi là Nhà Cha. Giăng 14:2 : “Trong Nhà Cha ta có nhiều chỗ ở”

Thiên Đàng được gọi là nơi yên nghỉ. Hê-bê-rơ 4:9 “Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời”

Thiên Đàng được gọi là Ba-ra-đi (Lạc Viên). II.Cô-rinh-tô 12:4
"Tôi biết người đó được cất lên đến chốn Ba-ra-đi"

III. KÍCH THƯỚC CỦA THIÊN ĐÀNG

Thiên Đàng không thể đo lường được. Giê-rê-mi 31: 37 "Đức Giê-hô-va phán rằng: Nếu trên có thể đo được trời"

Khô-i-Huyôn 21:1 "Đoạn tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biến cũng không còn nữa."

Một số người đã nhận xét cách sai lầm rằng thành Giê-ru-sa-lem mới trong chương này là Thiên Đàng.

Thành Giê-ru-sa-lem mới có chiều dài, chiều rộng và chiều cao bằng nhau. Đó là khoảng 12,000 furlongs (khoảng 2.500 cây số.)

Có một người (Tôi tin là Bob Ripley) tính toán dung tích lập phương của thành có khả năng chứa được được 47.679.308.800.000.000 người. (bốn mươi bảy triệu, sáu trăm bảy mươi chín ngàn, ba trăm linh tám tít và tám trăm triệu).

Tuy nhiên con số đó không hàm chứa cả khoảng trống dành cho cây cối và con sông sự sống.

Từ buổi sáng tạo cho đến năm 1928, đã có trên ba trăm ngàn tít tít (302.231.454.903.657.293.676.543) người đã được sinh ra.

Từ thời sáng tạo cho đến ngày nay có khoảng 77 thế hệ (42 thế hệ trước và 35 thế hệ sau Đấng Christ).

Nếu như tất cả những người này vẫn còn sống thì họ sẽ bao phủ trái đất với độ dày đến 113.326 dặm Anh.

Tính từ thời kỳ giữa Đấng Christ đến thời kỳ Columbus (Khaluân-bô) thì cũng đã có đủ số người để làm đầy cả thành Giê-ru-sa-lem mới.

Ông Ripley nói rằng nếu đây là Thiên đàng thì tất hơn bạn phải giữ chặt trước cho mình từ lúc rất sớm!

Tuy nhiên tôi chắc rằng đấng không phải là Thiên Đàng vì thành Giê-ru-sa-lem phát xuất từ Thiên đàng nhưng chính nó không phải là Thiên Đàng! (Khải-huyến 21:2,10).

Nhưng Thiên đàng dành cho một số ít người hạn chế, là những người thánh sạch và những lâu đài dinh thự rõ ràng được hạn chế, thế nên thật khôn ngoan nếu đăng ký một tòa lâu đài này chính ngay ngày nay.

IV. NHỮNG TÍNH CHẤT CỦA THIÊN ĐÀNG

-Thiên Đàng là nơi cao cả. Ê-sai 57:15 “Ta ngự trong nơi cao và thánh”

Thiên Đàng là nơi thánh. Thi-thiên 20:6 “Từ trên trời thánh Ngài sẽ trả lời người”

-Thiên Đàng là nơi vui vẻ. Khải Huyền 7:17 “Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt nơi mắt chúng”.

-Thiên Đàng là nơi không có sự chết, nước mắt, buồn khổ, kêu la hay đau đớn. Khải huyền 21:4 “Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhứt đã qua rồi”.

-Thiên Đàng là nơi không có ban đêm hay bóng tối. Khải huyền 22: 3-5 “Đêm không còn có nữa, và chúng sẽ không cần đèn ánh sáng đèn hay ánh sáng mặt trời, vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho”

-Thiên Đàng là nơi không có sự đói, khát hay nóng gắt. Khải-huyền 7:16 “Chúng sẽ không đói, không khát nữa; cũng không có mặt trời, hoặc cơn nóng gắt nào hại đến mình”

Thời tiết cũng sẽ không quá lạnh giông như tại Bắc Trung Quốc hay tại Canada.

V. DÂN CƯ CỦA THIÊN ĐÀNG

Không có:

-a: Ma qu□ sẽ không bao giờ được vào đó. Kh□i huy□n 20:10

-b: Bọn trộm c□p sẽ không bao giờ được vào đó. Lu-ca 12:33

-c: Kh□i huy□n 21:8 “Còn những k□ hèn nhát, k□ ch□ng tin, k□ đáng gớm ghét, k□ gi□t người, k□ dâm loạn, k□ phù phép, k□ thờ th□n tượng, và phàm k□ nào nói d□i□”

-d: Ga-la-ti 5:19-21: 17 hậu qu□ đó c□a xác thịt sẽ không bao giờ được vào trong Thiên Đàng hoàn h□o.

Những người được □ đó:

-a: Đức Chúa Cha s□ng □ đó. Ma-thi-ơ 6: 9

-b: Đức Chúa Giê-xu đã đ□n đó sau khi Ngài thăng thiên. Công-vụ 3:21

-c: Các thiên-sứ và các đạo cơ binh này sẽ □ đó. Ma-thi-ơ 18:10; 26:53

-d: Ê-nóc và Ê-li, đã được bi□n hoá, s□ng □ đó. Sáng-th□ ký 5:24; Ma-thi-ơ 17:3; II. Các Vua 2:11.

-e: T□t c□ những ai đã ch□t mà tin Chúa Giê-su, sẽ □ đó. I.Tê-sa-lô-ni-ca 4:14 “□thì cũng vậy, Đức Chúa Trời sẽ đem những k□ ng□ trong Đức Chúa Giê-xu cùng đ□n với Ngài”

-f: Môi-se đã được Chúa chôn, có mặt □ đó. Ma-thi-ơ 17:3

VI. THIÊN ĐÀNG LÀ NƠI HOÀN H□O. Kh□i Huy□n 22:1-5

Các chú thích c□a H.W. Peeler, Viện Nghiên Cứu Kinh Thánh Miltar Memorial.

1. Một nơi tho□ lòng hoàn toàn, Kh□i huy□n 22:1,2, một sông nước sự s□ng trong lành, một cây có 12 loại trái.Một bức tranh v□ sự an □i thanh nhàn tuyệt h□o.

2. Một nơi cung c□p và dự phòng tuyệt h□o.Hê-bê-rơ 22:2. Lá c□a các cây dùng đ□ chữa lành cho các dân tộc. Mọi thứ đ□u t□t

đẹp, được cung cấp một cách đầy vinh quang, rời rộng.

3. Một nơi hoàn toàn không có tội lỗi. Khô*i* huy*ên* 22:3. Không còn có sự r*u*a s*ũ*. Lời nguy*ên* r*u*a tại vườn Ê-đê*n* xưa bị tước bỏ kh*o*i loài người mãi mãi. Bạn có th*ể* hình dung ra được sự vui mừng đích thực đó không?

4. Một nơi có sự cai trị tuyệt vời. Khô*i* huy*ên* 22:3. Được cai trị bởi duy một Đức Chúa Trời và Chi*ên* Con.

5. Một nơi phục sự hoàn hảo. Khô*i* huy*ên* 22:3 “các tôi tớ Ngài sẽ h*u* hạ Ngài”. Tư t*ư*ng này có làm hư hoại bức tranh c*ả* Thiên Đàng không? Ch*ắc* ch*ắn* là không! Chúng ta phục sự với n*h*i vui mừng.

6. Một nơi có m*ối* giao thông hoàn hảo. Khô*i* huy*ên* 22:4 “Và chúng sẽ th*ấy* mặt Chúa”. Tuyệt vời!

7. Một nơi có sự s*ẽ* hoàn toàn. Chúng ta sẽ thuộc v*ề* một mình Ngài. Khô*i* huy*ên* 22:4 ” và danh Chúa sẽ ở trên trán mình”. Lòng trung tín không bị phân chia. Ch*úng* thuộc v*ề* Ngài và t*ất* c*ả* là dành cho Ngài!

8. Một nơi có sự vinh hi*ện* hoàn toàn. Khô*i* huy*ên* 22:5. Không có ánh sáng đèn do con người làm ra. Họ sẽ đ*ợ*ng trị mãi mãi.

KẾT LUẬN

Bạn có mu*ốn* đ*ến* Thiên Đàng không? Bạn đã s*ẽ*a soạn chưa? Thiên Đàng dành cho những người đã s*ẽ*a soạn. Một k*ẻ* ch*ằng* tin sẽ th*ấy* rằng Thiên Đàng sẽ không phù hợp với họ bởi vì sự thánh khi*ết* c*ả* nó.

Câu chuyện: Có một ông vua n*ọ* tặng cho anh h*ọ* c*ả* mình một cây gậy ch*ằng* c*ả* ông đ*ể* tôn vinh anh ta là anh h*ọ* gi*ỏi* nhất hiện thời, là một k*ẻ* ngu d*ại* nhất. Cây gậy đó sẽ ch*ỉ* được tặng lại cho ai là k*ẻ* ngu d*ại* lớn lao hơn. Ngày n*ọ* vua s*ẽ*p băng hà, anh h*ọ* đ*ến* đ*ể* vi*ếng* nhà vua. Anh h*ọ* h*ỏi* nhà vua rằng ông đã làm gì đ*ể* chu*ẩn* bị đi đ*ến* Thiên đàng không? “Không có gì!”, vua tr*ở* lời. Th*ế* r*ồi* anh h*ọ* trân trọng trao lại cho nhà vua cây gậy và

thưa rằng: “Bệ hạ chính là con người đại ngục!”.

CÁC CÂU HỎI ÔN LẠI:

861. Hãy phân biệt ba Tầng trời?

862. Tầng trời nào được đề cập đến trong Sáng Thế Ký 1:1?

863. Thiên đàng là một trạng thái hay một nơi chốn? Hãy giải thích

864. Thiên đàng lớn bao nhiêu?

865. Có phải thành Giê-ru-sa-lem mới được đề cập trong Khế-huyển

21:16,17 là Thiên đàng không? Tại sao?

866. Hãy liệt kê 7 đặc tính của Thiên đàng?

867. Hãy nêu tên 8 loại người không được vào Thiên đàng theo như Khế-huyển 21:8.

868. Hãy liệt kê 17 hậu quả của xác thịt sẽ không bao giờ được vào Thiên đàng?

869. Ngày nay ai đang sống trên Thiên đàng?

870. Hãy mô tả Thiên đàng được đề cập trong Khế-huyển 22:1-5?

Giáo Lý Căn Bản 86 – Vinh

Quang Tương Lai Và Các Phận Thư

Bài 86

Vinh Quang Tương Lai Và Các Phận Thư

GIỚI THIỆU

2 Cô-rinh-tô 4:17 “Vì sự hoạn nạn nhẹ và tạm của chúng ta sanh cho chúng ta sự vinh hiển cao trọng đời đời, vô lượng, vô biên.”

Qua cuộc nghiên cứu tôi tin rằng các phận thư được phát ra tại trước ngai Chúa sẽ bao gồm các mả miện và những điếu vinh hiển khác.

2 Cô-rinh-tô 4:17 nói về sự hoạn nạn nhẹ và tạm, đó là hình ảnh mô tả thế giới đau buồn, khốn khổ, nước mắt, nan đề, v.v.

Giây phút chúng ta bước qua bờ bên kia thì sự hoạn nạn tạm này sẽ được thay thế bằng “sự vinh hiển cao trọng đời đời, vô lượng, vô biên.”

Điếu này có nghĩa gì? Đây là một mỹ từ pháp tương phản hai thế giới khác biệt, “nhẹ” và “tạm” đối lại “vô lượng” và “vô biên.”

Nếu sự ngược lại là đúng thì khốn khổ thay cho chúng ta là những người tin. 1 Cô-rinh-tô 15:19.

Một trong những ơn phước đầu tiên là cái chết của người tín hữu một cái chết mà cái nọc đã được lấy ra rồi, Giăng 8:51. 1

Cô-rinh-tô 15:55.

Chết đi với người tín hữu như là ngọ trong Chúa Cứu Thọ Jêsus, Giăng 11:11; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:14.

Rồi thì người đó đội nhiên thức giốc trong sự hiện diện cõa Chúa. Phi-líp 1:23.

I. VINH QUANG TƯƠNG LAI CõA NGƯỜI TÍN HỮU

1. Được ỏ với Vua Jêsus. Giăng 14:3, “3 Khi ta đã đi, và đã sỏm sỏn cho các người một chỏ rỏi, ta sẽ trỏ lại đem các người đi với ta, hỏu cho ta ỏ đâu thì các người cũng ỏ đó.”

Chúng ta cỏ thỏy vui mừng ỏ trong sự hiện diện cõa Đỏng cao cỏ.

2. Được xem mặt Chúa. Thi Thiên 17:15, “Còn tôi, nhờ sự công bình, tôi sẽ được thỏy mặt Chúa; Khi tôi tỏnh thức, tôi sẽ thỏa nguyện nhìn xem hình dạng cõa Chúa.”

2 Cô-rinh-tô 4:6, “...vinh hiỏn Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jêsus Christ.” Chúng ta sẽ được ngỏm xem vinh hiỏn đó! Thật là một điỏu vinh hạnh được ngỏm khuôn mặt vinh diệu cõa Ngài.

Khỏi Huyỏn 22:4, “Chúng sẽ được thỏy mặt Chúa.”

3. Được ngỏm sự vinh hiỏn cõa Chúa Cứu Thỏ. Giăng 17:24, “Cha ôi, Con muỏn Con ỏ đâu thì những kỏ Cha đã giao cho Con cũng ỏ đó với Con, đỏ họ ngỏm xem sự vinh hiỏn cõa Con, là vinh hiỏn Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thỏ.”

Ai cũng thích ngỏm cô dâu đẹp! Nhưng nhìn ngỏm sự vinh quang cõa Chúa còn đẹp tuyệt vời hơn vô cùng!

4. Được vinh hiỏn với Chúa Cứu Thỏ. Rô-ma 8:17-18, “Lại nỏu chúng ta là con cái, thì cũng là kỏ kỏ tự: kỏ kỏ tự Đức Chúa Trời và là kỏ đỏng kỏ tự với Đỏng Christ, miỏn chúng ta đỏu chịu đau đớn với Ngài, hỏu cho cũng được vinh hiỏn với Ngài.

Vì, tôi tưởng rằng những sự đau đớn bây giờ chúng đáng so sánh với sự vinh hiển hậu đôn, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta.”

Chúng ta không biết điều này nghĩa là gì, nhưng chắc chắn phải là một điều tuyệt vời.

5. Đứng trị với Chúa Cứu Thế. 2 Ti-mô-thê 2:12, “Lại nếu chúng ta chịu thử thách nài, thì sẽ cùng Ngài đứng trị; nếu chúng ta chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta.”

Trong dụ dụ trong Ma-thi-ơ 25:20-23 về các ta-lâng, những người trung tín được lập làm người cai trị trên nhiều điều.

Trong dụ dụ trong Lu-ca 19:12-19 về vị thối và các nén bạc, người đợy tớ có một nén bạc làm lợi ra được mười nén nữa và được thưởng cai trị mười thành.

Người khác có một nén sanh lợi ra được thêm năm nén, thì được lập cai trị năm thành.

6. Được thừa hưởng tất cả. Khi Hủy 21:7, “Kẻ nào thối sẽ được những sự ợy làm cơ nghiệp, ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con ta.”

Công Vụ 26:18, người tín đợ là người có gia tài trong chốn vinh hiển.

7. Được chiếu sáng như các ngôi sao. Đa-ni-ên 12:3, “Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi.”

II. CÁC MÃO MIỆN MÀ NGƯỜI TÍN ĐỢ CÓ THỂ THỐI ĐƯỢC

Tôi được dịp đôn thăm Tháp Luân Đôn đợ xem Vương Miện Châu Ngọc năm 1951.

Wương Miện của Nữ Hoàng chứa 3.000 viên kim cương và 300 châu ngọc khác.

Vương Miện Hoàng Gia chứa 6.000 viên kim cương và các đá quý khác.

Khởi Huy 19:12, “Trên đầu Ngài có nhiều mào triu thiên.” (Đầu của Chúa Cứu Thế Jêsus Christ).

Bạn nghĩ bạn sẽ chiếm được bao nhiêu mào miện? Một tín đồ có thể thắng được một số các mào miện.

1. Mào miện cho người chạy đua. 1 Cô-rinh-tô 9:24-25, mào miện không hay hư nát, “Anh em há chẳng biết rằng trong cuộc chạy thi nơi trường đua, hết thảy đều chạy, nhưng chỉ một người được thưởng sao? Vậy, anh em hãy chạy cách nào cho được thưởng. Hết thảy những người đua tranh, tự mình chịu lụy mọi sự kiêng kị, họ chịu vậy để được mào triu thiên hay hư nát. Nhưng chúng ta chịu vậy để được mào triu thiên không hay hư nát.”

Hê-bơ-rơ 12:1, “Chúng ta cũng nên ... lụy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta.”

Một mào miện không hay hư nát, không phải bằng giấy, nhưng là mào vĩnh hằng.

2. Mào miện cho người đưa người đến Chúa. 1 Tê-sa-lô-ni-ca 2:19, Mào miện của sự vui mừng. “Vì sự trông cậy, vui mừng và mào triu thiên vinh hiển của chúng tôi là gì, há chẳng phải là anh em cũng được đứng trước mặt Đức Chúa Jêsus chúng ta trong khi Ngài đến sao?”

Có lẽ mỗi người trở lại cùng Chúa là một viên ngọc trong mào miện đó. Có bao nhiêu viên ngọc trong mào miện của Bạn? Bạn phải có ít nhất một viên ngọc cho mỗi năm trong cuộc đời theo Chúa của Bạn.

3. Mào miện cho người trông chờ. 2 Ti-mô-thê 4:8, mào miện của sự công chính, “Hiện nay mào triu thiên của sự công bình đã được dành cho ta; Chúa là quan án công bình, sẽ ban mào cho ta trong ngày đó, không những cho ta mà thôi, nhưng cũng cho

mọi kẻ yêu mến sự hiện diện của Ngài.”

Mọi người phải thong cho được mào miện này. Mọi người trong chúng ta phải canh chừng và chờ mong Chúa Jêsus Christ của chúng ta trở lại.

4. Mào miện cho người trung tín, Gia-cơ 1:12, mào miện của sự sống, “Phước cho người bị cám dỗ; vì lúc đã chịu nỗi sự thử thách rồi, thì sẽ lãnh mào triều thiên của sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho kẻ kính mến Ngài.”

Có ba điều kiện để thong được mào miện này:

a. Chịu đựng sự cám dỗ, thong hơn sự gian ác.

b. Yêu kính Chúa. Điều này hèn là d, yêu mến Chúa Jêsus.

Khởi Huy 2:10, “Khá giữ trung tín cho đến chết, rồi ta sẽ ban cho người mũ triều thiên của sự sống.”

c. Trung tín cho đến chết, chịu đựng cho đến cuối cùng. Không phải chỉ trung tín cho đến khi chết, đến cuối cuộc đời, nhưng trung tín cho “đến chết” dù phải chết vì Chúa.

Đây là khúc Kinh Thánh được giảng vào ngày 14 tháng 6, 1936, ngày mà tôi chịu báp-tem và gia nhập hội thánh. Bài giảng do Mục Sư A.C. Leifer giảng.

5. Mào triều thiên cho các vị mục sư thật. 1 Phi-e-rơ 5:4, mào miện của sự vinh quang, “Khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên hiện ra, anh em sẽ được mào triều thiên vinh hiển, chẳng hề tàn héo.”

Đây là mào triều thiên cho các trưởng lão, những người chăn bầy dưới quyền của Chúa, các mục sư, các giáo sĩ, các giáo sư.

6. Mào triều thiên cho tất cả những người được cứu, mào miện bằng vàng. Khởi Huy 4:4, “Chung quanh ngôi lại có hai mươi bốn ngôi; trên những ngôi ấy tôi thấy hai mươi bốn trưởng lão ngồi, mặc áo trắng và đầu đội mào triều thiên vàng.”

Không phải chỉ các vua và nữ hoàng trên trần gian có vương miện. Đây là những người được cứu khỏi trần gian.

II. KẾT LUẬN

Sự thách thức ở đây là phải trung tín. Khi Huy 3:11, “Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điếu người có, hờu cho không ai cút lấy mảo tri ầu thiên c ủa người.”

Có th ể th ờng đ ược m ảo tri ầu thiên r ời lại m ột. Đó có phải là một bi kịch lớn không? Nguyên Chúa cho đi ếu đó không x ảy ra cho chúng ta.

Giăng 19:5, một mảo miện gi ằng gai nhọn đã đội trên đ ầu Chúa Cứu Th ế. Đi ếu đó t ỏ ra sự băng hoại c ủa loài người.

Trong Khi Huy 4:10-11, các trư ờng lão lấy mảo tri ầu thiên dâng lên cho Chúa Jêsus và nói: “Lạy Đức Chúa Trời là Chúa chúng tôi, Chúa đáng đ ược vinh hi ền, tôn quý và quy ền lực.”

Tôi mu ốn có nhi ều mảo tri ầu thiên đ ể đ ặt dưới chân Chúa trong giờ phút đó. Thật h ờ thẹn cho người tín đ ể nào không có lấy một mảo tri ầu thiên đ ể đ ặt trước bệ chân Chúa.

Chúa sẽ th ờng các mảo tri ầu thiên cho chúng ta khi chúng ta quy phục Ngài. Các mảo tri ầu thiên xứng đáng thuộc v ề Ngài, vì Ngài đã th ờng đ ược các mảo tri ầu thiên ỳ. Tôi ước mong có th ể đ ặt nhi ều mảo tri ầu thiên tại chân phước hạnh c ủa Ngài.

CÁC CÂU H ỎI HỌC ÔN

851. Gi ới thích sự tương ph ản trong 2 Cô-rinh-tô 4:17

852. Phước hạnh trong 1 Cô-rinh-tô 15:55 mà người tín đ ể có th ể trông mong là gì?

853. Liệt kê 7 đi ếu có th ể đ ược bao g ồm trong sự vinh hi ền tương lai c ủa người tín đ ể?

854. Trong 7 đi ếu đó đi ếu nào Bạn cho là lớn nh ất?

855. Kể tên 5 loại mao triệu thiên khác nhau mà người tín đồ có thể được đội.

856. Kể hiệp Gia-cơ 1:12 và Khôi Huyên 2:10, ba điều kiện đã đạt được mao sự sống là gì?

857. Các điều kiện đã đạt được mao triệu thiên không hay hư nát là gì?

858. Trong các mao triệu thiên, Bạn nghĩ mao nào đã đạt được nhất?

859. Có thể đạt được một mao miễn, rồi sao đó lại mất đi không? Xin giải thích.

860. Bạn trông mong sẽ làm gì khi Khôi Huyên 4:10-11 trở thành thực tại?

Giáo Lý Căn Bản 85 – NHỮNG VIỆC PHÁN XÉT.

Bài 85

NHỮNG VIỆC PHÁN XÉT.

LỜI GIỚI THIỆU:

Trong bài học trước, chúng ta đã nói về sự phán xét chắc chắn sẽ xảy ra và chúng ta đã giới thiệu qua bảy sự phán xét khác nhau.

Trong bài học này, chúng tôi đã nghị bực ngắn gọn về một số

chi tiết của từng sự phán xét nói trên. Đây không phải chỉ có những sự phán xét này mà thôi, trong Kinh thánh còn cho thấy có sự phán xét bằng nước lụt trong thời Nô-ê và sự phán xét làm lộn xộn tiếng nói tại tháp Ba-bêl. Cũng đã từng có sự phán xét nhằm vào các cá nhân, các dân tộc vào các thời điểm khác nhau.

Chúng ta sẽ nghiên cứu 5 điểm chính cho mỗi sự phán xét.

Có lẽ sự phán xét chính đầu tiên là biến cố địa chấn đã xảy ra cho dòng giòng người trước thời A-đam trong khoảng thời gian giữa hai câu đầu của sách Sáng thế ký.

I. SỰ PHÁN XÉT TẠI THẬP TỰ GIÁ.

1. Đệ tài: Đấng Christ mang lấy tội lỗi chúng ta.

Giăng 1:29 " Kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời, là Đấng cắt tội lỗi của thế gian đi".

Cũng xem Hê-bơ-rơ 2:9, I Giăng 2:2.

2. Thời điểm: Khoảng năm 30 s.c. khi Đấng Christ bị treo trên cây thập tự.

3. Địa điểm: Tại đồi Gô-gô-tha, khi Chúa bị đóng đinh.

Giăng 19:17 -18, Rô-ma 1:8 " Vì, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình... "

Cơn thịnh nộ này đã biểu lộ ra tại thập tự giá.

Đức Chúa Trời đã kéo xuống bức màn tối tăm. Ma-thi-ơ 27:45.

4. Cơ sở: Luật pháp.

Rô-ma 6:23 " Vì tội nhân công của tội lỗi là sự chết ", cũng xem:

Ê-xê-chi -ên 18:4 " Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết ".

Tội lỗi bị xét đoán bởi luật pháp trọn vẹn. Gia-cơ 1:25.

5. Hậu quả: Sự chết thuộc thà dành cho Đấng Christ, sự xưng công bình dành cho người có lòng tin.

I Tim 4:10 "... Ngài là Cứu Chúa của mọi người mà nhứt là của tín đồ ".

II. SỰ TỰ XÉT HÀNG NGÀY.

1. Đồ tài: Các thánh đồ tự phán xét lấy mình.

I Cô-rinh-tô 11:28 "... Nhưng mỗi người phải tự xét lấy mình và như thế mới ăn bánh uống chén ".

Thi 26: 1,2 " Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy đoán xét tôi... xin hãy dò xét và thà thách tôi, rèn luyện lòng dạ tôi ".

2. Thời điếm:

Bất cứ thời điếm nào, không phải mỗi tháng một lần vào dịp Tiệc thánh, nhưng là mỗi ngày, đặc biệt là vào những giờ Tĩnh nguyện.

3. Địa điếm:

Bất cứ nơi nào, chúng ta phải thường xuyên thông công với Chúa và sẵn sàng lắng nghe sự cảnh tỉnh nhắc nhở của Chúa Thánh Linh.

4. Cơ sở: Quyên làm con Chúa. Ê-bơ-rơ 12:6,7.

" Vì Chúa sẵna phạt kẻ Ngài yêu. Hả ai mà Ngài nhận làm con thì cho roi cho vọt. Ví bằng anh em chịu sẵna phạt, ấy là Đức Chúa Trời đải anh em như con ".

5. Hậu quả:

Được tẩy sạch, được giải cứu khỏi sự yểu đuối, sự đau ốm và sự chết. I Cô-rinh-tô 11:30. Sự tha thứ dành cho tội nhân kèm theo sự vui mừng và bình an. I Giăng 1:9.

III. TÒA PHÁN XÉT CỦA Đấng CHRIST.

1. Đệ tài:

Các thánh đệ được phán xét về các việc làm của mình.

2. Thời điểm:

Khi Chúa Giêsu tái lâm. Lu-ca 14:14.

Sau sự sống lại thứ nhất. Ma-thi-ơ 16:27.

3. Địa điểm: Trên không trung. I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16, 17.

4. Cơ sở: Các việc làm của người tín đệ. I Cô-rinh-tô 3:13.

5. Hậu quả:

Các phần thưởng và mả miễn dành cho người trung tín. I Cô-rinh-tô 3:14

Sự mất mát dành cho những người sống sinh ra g, c khô, rơm rạ
I Cô-rinh-tô 3:15.

IV. SỰ PHÁN XÉT NGƯỜI DO THÁI.

1. Đệ tài: Dân tộc Do thái Ê-xê-chi-ên 20:34 -38.

2. Thời điểm: Trong cơn Đại nạn.

3. Địa điểm: Giê-ru-sa-lem và vùng phụ cận. Giê 33:7.

4. Cơ sở: Sự từ chối Đức Chúa Trời. I Sa-mu-ên 8:7, Lu-ca 23:18, Công 7:51.

5. Hậu quả: Sự qui đạo của dân Do thái và họ nhận Đệng Christ là Đệng Mê-si-a. Giê 30:7, Ê-sai 66:8.

V. SỰ PHÁN XÉT CÁC DÂN TỘC.

1. Đệ tài: Các dân ngoại bang.

Ma-thi-ơ 25:32 " Muôn dân nhóm lại trước mặt Ngài, rồi Ngài sẽ chia người này với người khác ra như kẻ chăn chia chiên với dê ra ".

2. Thời điểm: Vào lúc Chúa Jêsus tái lâm.

Ma-thi-ơ 25:31 " Khi Con người ngự trong sự vinh hiển mình mà đến với các thiên sứ thánh thì Ngài sẽ ngồi trên ngai vinh hiển của Ngài ".

3. Địa điểm: Ở trung Giê-hô-sa-phát.

Giô-ên 3:2 " Ta sẽ nhóm hết thảy các nước lại và đem chúng xuống trong trung Giê-sa-phát ".

4. Cơ sở: Sự đối xử với dân Do thái.

Ma-thi-ơ 25:40 " Hỡi các người đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này của anh em ta, hãy là đã làm cho chính mình ta vậy ".

Anh em của Đấng Christ là người Do thái.

5. Hậu quả: Sự hình phạt dành cho các dân tộc ác biểu hiệu con dê.

Ma-thi-ơ 25:41 " Hỡi kẻ bị rủa, hãy lui ra khỏi ta, đi vào lửa đời đời đã sắm sẵn cho ma quỷ và những quỷ sứ nó ".

Sự phước hạnh dành cho các dân tộc thiện biểu hiệu con chiên.

Ma-thi-ơ 25:34 " Hỡi các người được Cha ta ban phước, hãy đến mà nhận lấy nước thiên đàng đã sắm sẵn cho các người từ khi dựng nên trời đất ".

VI. SỰ PHÁN XÉT CÁC THIÊN SỨ SA NGÃ.

1. Đối tượng: Các thiên sứ sa ngã.

2. Thời điểm: Không rõ.

(có lẽ vào sự phán xét cuối cùng tại Tòa Lớn và Trống).

3. Địa điểm : Không rõ.

4. Cơ sở: Có lẽ sự phẫn loạn do Lu-xi-phe chỉ xướng lãnh đạo.

Giáo Lý Căn Bản 84 – TÒA ÁN ĐÔNG CHRIST.

Bài 84

TÒA ÁN ĐÔNG CHRIST.

LỜI GIỚI THIỆU:

Hê-bơ-rơ 9:27 " Theo như đã định cho loài người ai nọy phải chết một lần rồi chịu phán xét. II Cô-rinh-tô 5:10 " Ví chúng ta thấy đờu phải ứng hờu trước TÒA ÁN ĐÔNG CHRIST".

Vì có hơn một lần sống lại thì cũng có hơn một lần phán xét. Vì có A-đam đã phạm tội, mọi người đờu phải chết. Vì có Đông Christ đã sống lại, mọi người đờu phải sống lại đờ chịu phán xét.

Đức Chúa Trời đã chờ định Con Ngài là Chúa Jêsus Christ làm Đông xét đoán cờ thờ gian.

Kinh thánh nói đờn ít nhờt có 7 sự phán xét khác nhau:

1. Chúa Cứu thờ trên thập tự giá bị xét đoán vì tội chúng ta.
2. Sự tự xét đoán cờa người tín đờ.

I Cô-rinh-tô 11:31" Vì nờu chúng ta tự xét mình thì khời bị xét đoán.

Người tín đờ tự xét hằng ngày và xét lòng mời lần dự tiệc thánh.

3. Sự phán xét các tín đồ ở Tòa án Đấng Christ.

4. Sự phán xét các dân tộc. Ma-thi-ơ 25:32 (chia chiên với dê).

5. Sự phán xét dân Y-sơ-ra-ên. Ê-xê-chi-ên 20:30 – 44 sau cơn đại nạn.

6. Sự phán xét các thiên sứ. Giu-đe 6.

Họ bị giữ nơi chốn tối tăm chờ phán xét.

7. Sự phán xét kẻ ác đã chết. Khô-i 20:12: Trước Tòa án Trông Lớn.

I. SỰ MÔ TẢ TÒA ÁN ĐẤNG CHRIST.

Trong II Cô-rinh-tô 5:10 Tòa Phán xét được gọi là " Tòa án Đấng Christ"

Thông thường người ta tin sự phán xét này xảy ra trên không trung. Sự kiện này có lẽ được trích dẫn từ I Tê-sa-lô-ni-ca 4: 13 -17 nói về sự tái lâm, sự sống lại đầu tiên và rằng: " Ở nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta

sẽ ở cùng Chúa luôn luôn".

II. THỜI GIAN CỦA TÒA ÁN ĐẤNG CHRIST.

1. Vào sự sống lại thứ nhất.

Lu-ca 14:14 " đến kỳ kẻ công bình sống lại, người sẽ được thưởng".

2. Vào sự tái lâm của Đấng Christ:

Ma-thi-ơ 16:27 " Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng các thiên sứ. Lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm".

III. AI SẼ BỊ PHÁN XÉT TẠI TÒA ÁN ĐẤNG CHRIST?

Chỉ những người tín đồ mới bị phán xét tại Tòa án (Tiếng Anh gọi là Boma). Trong II Cô-rinh-tô, đại danh từ " chúng ta" được dùng 26 lần và mỗi trường hợp đều chỉ riêng về các tín đồ.

IV. ĐIỀU GÌ SẼ BỊ PHÁN XÉT TẠI TÒA ÁN

ĐẲNG CHRIST?

Sự phán xét ở đây không phải là xét xem về số phận của một người tín đồ được cứu hay không được cứu. Kinh thánh rất rõ ràng, Giăng 3:16 -18, người tin Chúa không đến sự phán xét, nhưng vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Số phận được cứu hay không đã được xác định khi còn sống.

Nhưng ở đây người tín đồ bị phán xét về các việc làm của mình. Sự tái lâm của Chúa xét xem các đấng tể Chúa sử dụng kết quả thế nào về những ta lang mà Ngài đã giao thác cho họ. Những tội lỗi đã phạm trước khi tin Chúa không còn bị xét nữa. Hê-bơ-rơ 10:17 " Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa". Chương kế đó của sách Hê-bơ-rơ 11, cho thấy các thánh đồ đều toàn vẹn vì mọi tội lỗi và bất toàn của họ đều được chôn giấu dưới dòng huyết của Đấng Christ.

Những tội lỗi người tín đồ đã phạm và đã xưng tội rồi sau khi tin Chúa sẽ không bị xét nữa tại Tòa Án Đấng Christ.

I Giăng 1:9 " Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình tha tội cho chúng ta và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác"

1. Các công việc của chúng ta sẽ bị phán xét:

I Cô-rinh-tô 3:13 " công việc mỗi người sẽ bày tỏ ra... Nó sẽ trình ra trong lửa và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra".

Truy cập 12:24 " Vì Đức Chúa Trời sẽ đem đoán xét các công việc".

2. Các lời nói của chúng ta sẽ bị phán xét:

Ma-thi-ơ 12:36,37... Đón ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói”.

3. Các tư tưởng của chúng ta sẽ bị phán xét:

Ma-thi-ơ 15:19,20 ” Vì từ nơi lòng mà ra những ác tưởng... Ý đó là

những điều làm dơ dáy người”.

Ma-thi-ơ 5:28 ” Nhìn... động tình tham muốn”.

4. Những sự bí mật của chúng ta sẽ bị phán xét:

Rô-ma 2:16 ” Trong ngày Đức Chúa Trời bói Đức Chúa Jê-sus Christ mà xét đoán những việc kín nhiệm của loài người, y theo Tin Lành tôi”.

5. Những động cơ của chúng ta sẽ bị phán xét:

a) Đúng: do tình yêu của Chúa cảm động. II Cô-rinh-tô 5:14.

b) Sai: do sự tự tôn vinh. I Cô-rinh-tô 3:21 ” Chớ ai khoe mình vớ loài người”.

V. ĐỨC CHÚA TRỜI SẼ XÉT XẤU THẾ NÀO TẠI TÒA

ÁN ĐỌNG CHRIST.

Do lìa thế chớ ra. I Cô-rinh-tô 3:13 ” Ngày đón sẽ tở tường công việc đó, nó sẽ trình ra trong lìa và công việc của mỗi người đáng giá nào lìa sẽ chớ ra”.

Việc nầy sẽ được phơi bày công khai. Không si có thế nói là Chúa thiên vị.

Ga-la-ti 6:7,8 ” Chớ hợ dợi mình, Đức Chúa Trời không chịu khinh dợ đầu, vì ai gieo giống chi lại gặt giống y”.

VI. KẾT QUẢ Ở TÒA ÁN ĐỌNG CHRIST LÀ GÌ?

Công việc nào còn lại sẽ được thưởng. Công việc nào bị thiêu

hủy thì cá nhân người đó sẽ mất thưong.

I Cô-rinh-tô 3:15 " Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưong. Còn vậ phần người đó sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy.

Kinh thánh không nói phần thưong bị mất là gì. Nếu phần thưong là một mảo triu thiên, thì sự mất phần thưong hay mất một mảo triu thiên sẽ đem lại xau h vì chúng ta sẽ không có một mảo triu thiên đem đặt dưới chân Chúa Jêsus Christ.

Những vật liệu xây dựng gồm hai loại:

1. Loại không bị thiêu hủy: vàng, bạc, còm thạch.
2. Loại bị thiêu hủy: g, c khô, rơm rạ.

Những công việc nào tiêu biểu cho vật liệu không bị thiêu hủy bởi lửa?

1. Sự công bình, một đời sống tinh sạch trước mặt Đức Chúa Trời.
2. Thành thực trước mặt mọi người và Đức Chúa trời.
3. Một đời sống đức tin: tin Đức Chúa Cha, Đức Con, Đức Thánh Linh, tin Kinh thánh...
4. Yêu thương, tình yêu thật như I Cô-rinh-tô 13 mô t, yêu Chúa và yêu người.
5. Nhịn nhục: II Phi 1:6. Một đức tính đáng trọng.

6. Nhu mì và khiêm nhường. Ma-thi-ơ 11:28,29. Giing như Chúa.

7. Hòa thuận: Ma-thi-ơ 5:9, II Tim 2:22 " Đuởi theo hòa bình"

Những công việc nào tiêu biểu cho các vật liệu bị thiêu hủy bởi lửa?

1. Mọi hình thức tội lỗi và gian ác.
2. Lừa gạt, gian dối và hời lộ bị Chúa ghét.
3. Mọi hình thức không thành thật dẫu bị chày rui.
4. Những lợi lộc đời này.
5. Chìm theo tham dục. I Tim 6:9 -11, II Tim 2:22. Giô-sép trong Sáng 39:12.
6. Những điều tốt được thực hiện bằng động cơ xấu.
7. Kiêu ngạo là tội đáng ghét nhất trước mặt Chúa.

VII. LÀM THẾ NÀO TÔI CÓ THỂ CHUẨN BỊ RA TÒA

ÁN ĐÌNH CHRIST?

Bằng cách thông công thường xuyên với Đấng Christ.

Bằng việc luôn tự xét mình.

Bằng việc luôn xưng tội mình.

(Đừng xưng tội lần thứ hai vì Đức Chúa Trời sẵn sàng tha tội lần thứ nhất khi ta thành thực xưng ra).

Bằng cầu nguyện và đọc Kinh thánh nhiều.

Bằng sự thường xuyên chú tâm vào ý muốn Đức Thánh Linh.

Bằng lương tâm không trách được trước mặt Đức chúa Trời và loài người. Công vụ 24:16.

KẾT LUẬN:

Đôi với người Cơ đốc, Tòa Án Đấng Christ không phải là nơi khốn khổ khiếp, nhưng là ngày sung sướng nhất, ngày ban thưởng.

I Cô-rinh-tô 4:5 " Ai này sẽ bị Đức Chúa Trời mà lãnh sự khen ngợi mình đáng lãnh". Nhiều việc của chúng ta có thể bị thiêu hủy, nhưng chắc Đức Chúa Trời sẽ tìm ra một việc nào đó để

khen thưởng chúng ta.

Giáo Lý Căn Bản 83 – SỰ SỐNG LẠI

Bài 83

SỰ SỐNG LẠI

LỜI GIỚI THIỆU:

Khi chúng ta vĩnh viễn chia tay một người thân yêu, nhiều câu hỏi dấy lên trong tâm trí chúng ta đòi hỏi câu trả lời.

Gióp 14:14 " Nếu một người chết có sống lại được không?".

Ông Gióp đã tự trả lời được câu hỏi của mình trong Gióp 19:26

" Sau khi da tôi, tức xác thịt này đã bị tan nát, bầy giẻ ngoài xác thịt tôi sẽ xem thấy Đức Chúa Trời".

Thân xác lúc chết sẽ trở nên như thế nào?

Một người què quặt, già yếu ở tuổi 80 sẽ có hình dáng thế nào trong ngày sống lại? Một thân thể bị cháy thui trong một tai nạn sẽ cứ như thế đời đời hay sao? Có người tin lẫn người không tin đều sẽ mang thân thể mới không? Chúng ta sẽ nhìn biết mặt nhau khi sống ở thiên đàng không?

Vâng, có thể nhìn biết nhau vì:

1. Chúng ta sẽ nhìn biết nhau ở thiên đàng như chúng ta biết nhau ở

dưới đất.

I Cô-rinh-tô 13:12 " Ngày nay chúng ta xem như trong một cái gương cách mặt mờ, đến bây giờ chúng ta sẽ thấy hai mặt đối nhau".

2. Tên chúng ta đã được ghi chép trên thiên đàng và chúng ta sẽ được biết dưới những tên này. Chẳng hạn, Môi-se và Ê-li trong Ma-thi-ơ 17 trên núi hóa hình được nhận biết dưới tên trên đất của họ.

3. Người giàu đã nhận biết La-xa-rơ trong Lu-ca 16:23.

4. Các môn đồ đã nhận biết Chúa Jê-sus sau khi Ngài sống lại.

5. Trên đất chúng ta nhận biết người khác bằng những giác quan bất toàn. Tại thiên đàng, các giác quan chúng ta sẽ hoàn hảo. Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đã nhận biết Môi-se và Ê-li mặc dầu trước đó họ chưa hề gặp những vị này.

I. SỰ SỐNG LẠI CỦA ĐÔNG CHRIST.

Một số người ở Cô-rinh-tô dạy rằng Chúa Jê-sus đã không sống lại từ kẻ chết. I Cô-rinh-tô 15. Phao-lô đã đưa ra câu trả lời xác định trong I Cô-rinh-tô 15:20

" Nhưng bây giờ Đông Christ đã từ kẻ chết sống lại".

Có rất nhiều nhân chứng về sự sống lại của Đông Christ.

1. Chúa Jê-sus trước hết đã hiện ra cho Ma-đơ-len, Ma-ri. Giăng 20:17.

2. Chúa Jê-sus đã hiện ra cho các người đàn bà đi thăm mộ. Mác 16:1-3.

3. Chúa Jê-sus đã hiện ra cho Phi-e-rơ. Mác 16:7.

Cũng xem Lu-ca 24:34.

4. Các môn đồ trên đường Em-ma-út. Lu-ca 24:16.

5. Mười một môn đồ. Lu-ca 24:33, Công vụ 1:23-26.

6. Các môn đồ có ở Tô-ma trên phòng cao. Giăng 20:25-28.

7. Các môn đ̣ bên bờ bịn Ti-be-ri-ýt. Giăng 21:1.

8. Với 11 môn đ̣ trên núi. Ma-thi-ơ 28:16.

9. Với 500 anh em. I Cô-rinh-tô 15:6.

10. Với 11 môn đ̣ ở Bê-tha-ni khi Ngài thăng thiên. Lu-ca 24:36-51.

II. SỰ HY VỌNG ṢNG LẠI (I Cô-rinh-tô 15:17,18)

Toàn bộ đức tin chúng ta đứng vững hay sa ngã đ̣u dựa vào sự ṣng lại. Nếu Đ̣ng Christ không ṣng lại và người chết không ṣng lại thì:

1. Đức tin anh em lụng công.

2. Anh em ṿn còn trong tội lỗi mình.

3. Tất cả những người đã chết đ̣u hư ṃt.

4. Không có sự hội ngộ tương lai với những người thân yêu. NHƯNG Đ̣NG CHRIST ĐÃ THỰC SỰ ṢNG LẠI ṚI. Vì Chúa Jêsus đã ṣng lại thì chúng ta có một hy vọng chắc chắn về sự hội ngộ.

Vì Chúa Jêsus đã ṣng lại từ kẻ chết nên mọi người đàn ông, đàn bà, trẻ em đ̣u sẽ ṣng lại từ kẻ chết.

III. SỰ ṢNG LẠI CỦA KẺ CHẾT.

Sự ṣng lại dường như theo thứ tự như sau:

1. Đ̣ng Christ là trái đ̣u mùa của kẻ chết. Ngài ṣng lại trước nhất. I Cô-rinh-tô 15:20.

2. Ma-thi-ơ 27:52,53 " Ṃ ṃ ṃ ra và nhiều thầy của các thánh qua đời được ṣng lại, các thánh đó ra khỏi ṃ ṃ đi vào thành thánh và hiện ra cho nhiều người thấy".

3. Ṣng lại đ̣ được ṣng.

Giăng 5:28,29 " Chớ lấy địu đó làm lạ, vì giờ đ̣n, khi mọi người ở trong ṃ ṃ nghe tiếng Ngài và ra khỏi. Ai đã làm lành thì ṣng lại đ̣ được ṣng, ai đã làm dữ thì ṣng lại đ̣ bị xét đoán.

Khởi huy 20:5 " Còn những kẻ chết khác cũng được sống cho đến khi đến 1000 năm. Đây là sự sống lại thứ nhất".

4. Sống lại để bị xét đoán. Giăng 5:29.

Khởi huy 20:13 " Bên đem trả những người chết mình chứa. Sự chết và âm phủ cũng đem trả những người chết mình có".

Vì thế, mọi người PHẢI và SẼ sống lại từ kẻ chết. Một số người sẽ sống lại để hưởng sự sống phước hạnh, trong khi những người khác sẽ sống lại để bị ném xuống hố lửa đời đời.

IV. THÂN THỂ SỐNG LẠI (I Cô-rinh-tô 15:35-49)

Có một số người khước từ sự sống lại của thân thể, họ chỉ tưởng rằng sau khi sống lại mọi sự chết là thân linh.

I Cô-rinh-tô 15:44 nói rằng thân thể sống lại sẽ là thân thể thuộc linh nhưng không nói một thân linh không có thân thể.

I Cô-rinh-tô 15:35 đặt ra hai câu hỏi: " Người chết sống lại thế nào?

Bằng quyền phép của Đức Chúa Trời". Và với thân thể nào? Rô-i Phao-lô tiếp tục trả lời câu hỏi này:

1. Không phải cùng thân thể đó. câu 37. Thân thể chết giống như hạt giống gieo xuống đất và mọc lên một cây khác với hạt giống đã gieo.

Thân thể què quặt hay đất cháy thiêu sẽ không giống như thế mãi khi sống lại. Nó sẽ hoàn hảo như các thân thể sống lại khác.

Trong thiên đàng không có thân thể già yếu, xấu xí? què quặt hay bất toàn.

2. Đó là một thân thể Chúa cho. Câu 38. Theo ý muốn tối trị của Đức chúa Trời.

I Giăng 3:2 " Khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ nên giống như Ngài nghĩa là hoàn hảo.

3. Đó sẽ là một thân thể thích hợp với từng linh hồn. câu 38 " Mọi hạt

giống một thân thể khác”. Câu 41,42 các ngôi sao khác nhau thì thân thể chúng ta cũng sẽ khác nhau.

4. Đó sẽ là một thân thể không hư hoại. Câu 42. Thân thể này sẽ bất tử, không bị hư hoại. Những người bị hình phạt nơi địa ngục sẽ có thân thể bất tử để chịu đời đời hình khổ nơi hỏa ngục.

5. Đó sẽ là thân thể vinh hiển. Câu 43. Có lẽ giống như thân thể Chúa vinh hiển trên núi hóa hình trong Ma-thi-ơ 17. Sáng rực vinh hiển.

6. Đó sẽ là thân thể có quyền năng. Câu 43. Nó sẽ không bị giới hạn bởi các qui luật của quặng đất. Thân thể của Chúa Jêsus đã đi qua các bức tường và của đóng. Ngài thắng thiên cách dễ dàng.

7. Đó sẽ là thân thể thiêng liêng. Câu 44.

Thân thể trẽn gian của Chúa Giê-sus là thân thể xác thịt, máu xương.

Thân thể phục sinh của Chúa Jêsus có thịt xương nhưng không có máu.

Máu Ngài đã đổ ra hết trên thập tự giá.

Lu-ca 24:39 ” Kìa xem tay chân ta thật chính ta. Hãy sờ độn ta và hãy xem – thộn thì không có thịt xương, mà các người thộn ta có”.

Sau đó Chúa Jêsus nhận ăn miếng cá nướng.

V. MƯU NHIỆM CỦA SỰ SỐNG LẠI (I Cô-rinh-tô 15:51 -54)

Sự mưu nhiệm: Không nhứt thiết tất cả chúng ta đều chết. Một số sẽ còn sống khi Chúa Jêsus tái lâm và sẽ được cất lên trời.

Người sống sẽ được biến hóa. Câu 52. ” Và chúng ta đều sẽ biến hóa”, chứng tỏ rằng thân thể sống lại sẽ đổi khác nhưng có nét tương tự

như khi ta còn sống hiện tại.

Thân thể sống sẽ được mặc lấy sự bất tử và sẽ bất hoại. I Cô-rinh-tô 15:52,53.

VI. BÀI CA SỐNG LẠI (I Cô-rinh-tô 15:54 -57)

Câu 54: Sự chết bị sự đợc thợng nuợt mợt.

Câu 55: Cái nọc cõa sự chết bị mợt.

Câu 55: Mợ mợ không còn đợc thợng nữa.

Câu 57: Sự đợc thợng thuộc vờ chúng ta nhờ Đợng Christ.

KỢT LUẬN:

Người ác người thiện đợu sẽ sợng lại không còn hư nát nữa đợ đợc thợng hay bị phạt. Ê-sai 66:23,24 mô tợ thây cõa những người bội nghịch: câu chúng nó chợng hợ chết? lợa chúng nó chợng hợ tợt chúng nó sẽ làm sự góm ghiợc cho mọi xác thợt. Cũng xem sự vinh hiợn cõa người tin Chúa trong Đa-ni-ên 12:2 -3.

Giáo Lý Căn Bõn 82 – Sự Chợt

Bài 82

Sự Chợt

GIỚI THIỆU

Bài trước chúng ta bàn vờ sự sợng. Chúng ta đã cõ gợng định nghĩa và tìm hiợu điợu đó.

Chúng ta xác định rằng sự sợng là một giây phút trong thời gian đợ chuợn bị cho cõi vĩnh hằng.

Cuộc sợng có nợi buợn rợu vì chợng chúng thì chợy phợi kợt thúc với cái chết, ngoại trừ khi Chúa Jêsus trợ lại đợ cợt Hội Thánh lên với Ngài.

Chúng ta thấy khó để định nghĩa sự sống. Chúng ta có thể định nghĩa sự chết không?

Chết là từ già cõi đời: ngừng sống

Chết là chuyển từ giai đoạn sinh động sang giai đoạn hết sinh động.

Chết là khi tim ngừng đập, hơi thở ngưng lại, và khi thân thể trở nên một xác cứng đờ.

Tít lớn trong Nhật Báo Manila, ngày 9-10-,1958, "PIUS 12 TRONG CƠN QUÃNG THẬT CẢ CÁI CHẾT."

Giáo hoàng được 82 tuổi. Bạn có chắc mình sẽ sống đến 82 tuổi không?

Câu chuyện: Cậu bé hỏi mẹ, "Tối tuổi nào thì người ta chết, hỏi mẹ?" Bà báo con đi đến một nghĩa trang và đo các phần mộ. Cậu bé kết luận, "Người ta chết trong bất cứ tuổi nào."

Đối với loài người, sự chết là sự tách biệt của thân thể, hồn và linh:

Thân thể xuống mồ và tan thành cát bụi.

Thần linh trở về cùng Đức Chúa Trời. Truyen Đạo 12:7 "Bụi tro trở về đất y như nguyên cũ, và thần linh trở về nơi Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban nó."

Hồn trong Lu-ca 16:19-31, đi đến một trong hai nơi.

Hồn của người ác vào địa ngục, Lu-ca 16:23

Hồn của người công chính vào Ba-ra-đi, Lu-ca 16:22 (lòng của Áp-ra-ham), Lu-ca 23:43 Tên cướp được ở với Chúa Cứu Thế trong Ba-ra-đi.

I. NGUỒN GỐC SỰ CHẾT

Có ba loại sự chết và cả hai đều xuất phát từ sự phản nghịch

trong Vườn Ê-đen

1. Sự chết thuộc linh. Sáng Thệ Ký 2:17, "... vì một mai người ăn chích sẽ chết."

Trong vườn Ê-đen, ông A-đam và bà Ê-va không chết ngay vậ phần xác khi họ ăn trái côm. Họ chết trong phương diện thuộc linh. Ê-phê-sô 2:1 "Còn anh em đã chết vì lờm lỏi và tội ác mình."

2. Sự chết thuộc thệ. Sáng Thệ Ký 3:21, Đức Chúa Trời giết thú vật lỏy da mặc cho ông A-đam và bà Ê-va.

Người đầ tiên chịu chết là A-bên con cõa A-đam, bị anh là Ca-in giết. Sáng Thệ Ký 4:8b, "Ca-in xông đầ A-bên là em mình, và giết đi."

3. Sự chết đời đời. Khõ huyõn 20:10, 14b-15 "Còn ma quõ là đầ đã dõ dành chúng, thì bị quãng xuõng hõ lõa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giõ rõi. Chúng nó sẽ phõ chịu khõ cõ ngày lõn đẽm cho đầ đời đời... Hõ lõa là sự chết thứ hai. Kõ nào không đợc biên vào sách sự sõng đầ bị ném xuõng hõ lõa."

II. CĂN NGUYÊN SỰ CHẾT

Sự chết thuộc linh gây nên do sự không vâng lời Đức Chúa Trời. Gia-cơ 1:15, "Đoạn, lòng tư dục cưu mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn, sanh ra sự chết."

Sự chết là hiệu quõ trực tiõp cõa tội lỏi.

Trong trường hợp chết thuộc thệ, bác sĩ có thệ ghi ra một trong các nguyên nhân trong giõy khai tẽ, nhưng thật sự chõ có một nguyên nhân là TỘI LỎI.

Tội lỏi là nguyên do căn bõn và bệnh tật là tác nhân trực tiõp Đức Chúa Trời dùng đầ thi hành bõn án Ngài đã công bõ trên nhân loại trong Vườn Ê-đen.

Ê-xê-chi-ên 18:20 "Linh hõn nào phạm tội thì sẽ chết."

Rô-ma 6:23, “Tiền công của tội lỗi là sự chết.”

Hê-bơ-rơ 9:27 “Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét.”

III. MÔ TẢ SỰ CHẾT

Sự chết thuộc thọ được mô tả là:

1. Ngủ. Giăng 11: La-xa-rơ, bạn ta, đang ngủ.” 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:14

2. Linh hồn bị đòi lại. Lu-ca 12:30 “Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn người sẽ bị đòi lại; vậy những của cải người đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai?”

3. Nhà tạm đổ nát. 2 Cô-rinh-tô 5:1 “Nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời.”

4. Đi con đường không trở lại. Gióp 16:22 “Vì ít số năm còn phải đi, rồi tôi sẽ đi con đường mà tôi chẳng hề trở lại.”

5. Xuống cõi nín lặng. Thi Thiên 115:17 “Kẻ chết hoặc kẻ xuống cõi nín lặng chẳng ngợi khen Đức Giê-hô-va.”

6. Tắt hơi. Công Vụ 5:10, “Sa-phi-ra”, và trong Lu-ca 23:46, nói về Chúa Cứu Thế.

Sự chết thuộc linh cũng gọi là sự phân cách khỏi Đức Chúa Trời. Ê-phê-sô 4:18 “Bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cỏi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời.”

IV. GIẢI ĐÁP

Khoa học hiện đại và các bác sĩ có thể làm nhiều điều để kéo dài cuộc sống. Đòi người được dài ra, nhưng điều đó chỉ tạm đình hoãn lại sự chết mà thôi.

Chúng ta đã bị “Định phải chết”, Hê-bơ-rơ 9:27. Chúng ta

được sanh ra với một cuộc hẹn với cái chết. Chúng ta buộc phải giữ cuộc hẹn đó.

Chết có một giải đáp duy nhất là Chúa Cứu Thế Jêsus.

Sự chết thuộc linh được cứu chữa nhờ đức tin nơi Chúa Cứu Thế Jêsus.

Giăng 5:24, “Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống.”

Khi chúng ta tin Vua Giê-xu, Chúa Thánh Linh thực thi phép lạ tái sanh trong đời sống chúng ta, biến chúng ta nên con cái Đức Chúa Trời. Giăng 1:12.

Sự chết thuộc thế có thể được tránh khỏi qua việc hội thánh được cất lên với Chúa khi Chúa trở lại.

Nhưng Vua Giê-xu hứa sẽ cùng đi với chúng ta (các tín đồ) qua từng trải của sự chết.

Thi Thiên 23:4 “Dẫu khi tôi đi trong trùng bóng chết, Tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào; vì Chúa ở cùng tôi; Cây trượng và cây gậy của Chúa an ủi tôi.”

(Những ai có thể nói một cách chân thành rằng, “Đức Giê-hô-va là Đấng chặn giữ tôi,” cũng đều có thể nhận lấy cho mình lời hứa này.)

V. SỰ CHẾT CỦA CHÚA CỨU THẾ

Tại sao Chúa Jêsus chết trên thập giá? Có phải là một tai nạn không? Dĩ nhiên là không.

Lời Chúa dạy rằng phải có người chết vì tội. Chúa Jêsus tình nguyện làm Đấng phải chết. Ngài chết cái chết mà BẠN VÀ TÔI đáng phải chết.

Hê-bơ-rơ 2:9, “Bởi ân đi đến của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus

đã vì mọi người nếm sự chết.”

Chúa Jê-sus nếm sự cay đắng của cái chết thế cho bạn và tôi. Xin đừng chối bỏ Ngài nữa.

Chúa Jê-sus chết trên thập tự giá làm một sinh tố cho bạn và tôi. Ê-phê-sô 5:2, “...Đấng Christ đã yêu thương anh em, và vì chúng ta phó chính mình Ngài cho Đức Chúa Trời làm của dâng và của tạ lễ.”

Sự chết của Chúa Cứu Thế là cần thiết cho sự cứu chuộc nhân loại. Lu-ca 24:45, “Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường này, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại.”

Phúc Âm là gì? 1 Cô-rinh-tô 15:1-4 xác định rằng này chính là Chúa Cứu Thế chịu thương khó vì tội chúng ta theo Lời Kinh Thánh, Ngài đã chịu chôn và đã sống lại vào ngày thứ ba. Như thế, Phúc Âm bao gồm sự chết, sự chết của Chúa Cứu Thế cho tội lỗi chúng ta.

KẾT LUẬN

Sự chết của người công bình là quý báu đối với Đức Chúa Trời. Thi Thiên 116:15 “Sự chết của các người thánh. Là quý báu trước mặt Đức Giê-hô-va.”

Sự chết của người gian ác là không làm Chúa vui. Ê-xê-chi-ên 33:11, “Ta chẳng lấy sự kẻ chết làm vui... Các người khá xây bệ, xây bệ đường lối xấu của mình.”

Tôi nài nỉ các bạn hôm nay hãy quay khỏi tội, ăn năn và trở về cùng Đức Chúa Trời. Khỏi Huy-ên 3:20, Chúa Jê-sus đang đứng ngoài cửa lòng bạn gõ cửa để được vào. HÃY MỞ CỬA LÒNG VÀ MỜI NGÀI VÀO NGAY HÔM NAY.

Câu chuyện Sinh Ra Chịu Đóng Đinh, trang 15 của George Watt, một người có gia đình với sáu con, bị gọi đình lính. Richard Pratt, một người độc thân, tình nguyện đi thế. Ông được chấp nhận, ra trận và bị giết chết. Wyatt nói, “Ông ta đã chết thay tôi.”

Chúa Jêsus chết cho Bạn trên thập tự giá. Hãy tiếp nhận Ngài làm Cứu Chúa của Bạn ngay HÔM NAY.

Câu hỏi học ôn

811. Định nghĩa sự chết.

812. Việc gì xảy ra cho hồn, linh, và thực xác con người khi người đó chết?

813. Ba sự chết là gì? Chúng phát xuất từ đâu?

814. Nguyên nhân của sự chết là gì?

815. Liệt kê 6 lời miêu tả của Kinh Thánh về sự chết?

816. Giải đáp cho sự chết thuộc linh là gì?

817. Tại sao Thi Thiên 23:4 là quý báu đối với người bệnh nặng?

818. Bạn có nghĩ Chúa Cứu Thế đã chết cái chết của người tuấn đạo? Tại sao?

819. Phúc Âm là gì?

820. Sự tương phản giữa Thi Thiên 116:15 và Ê-xê-chi-ên 33:11 là gì?

Giáo Lý Căn Bản 81 – SỰ SỐNG

Bài 81

SỰ SỐNG

GIỚI THIỆU

Trong Giăng 11:25 và 14:6, Chúa Jêsus phán rằng Ngài s̄ hữu sự sống và Ngài là sự sống.

Giăng 11:25. “Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; k̄ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.”

Giăng 14:6 “Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; ch̄ng b̄i ta thì không ai được đ̄n cùng Cha.”

Câu chuyện do ông McCully thuật tại Hội Thánh Ân Đ̄n ngày 18 tháng 2, 1959. Một vài năm trước ông Nehru từ Đ̄n Độ đ̄n thăm Hoa Kỳ và yêu cầu được có dīm phúc thăm ông Einstein là người có lẽ có bộ óc thông minh nhất xưa nay. Lời yêu cầu được thuận. Họ thảo luận về chính trị, du lịch, v.v. và rồi ông Nehru nói, “Ông Einstein, câu hỏi mà tôi muốn đ̄n đây hỏi ông là, Ông có tìm được ý nghĩa cho cuộc sống chưa?” Ông Einstein cúi đầu và trả lời, “Chưa, tôi chưa tìm được ý nghĩa cho cuộc sống.”

Kinh Thánh có cho ta câu trả lời cho vấn nạn này không? Một học viên Anh Văn của tôi hỏi, “Tại sao tôi sanh ra? Tại sao Đức Chúa Trời tạo ra tôi? Tại sao tôi hiện hữu? Mục đích của cuộc sống là gì?”

I. ĐỊNH NGHĨA SỰ SỐNG

Tự đ̄n: “Sống là sự hiệp nhất của linh hồn và thân xác.” Điều này đúng với loài người, nhưng không đúng với cây cối.

“Tình trạng sống động.” Điều này đúng, nhưng mơ hồ.

“Thời gian giữa sự sinh và t̄.” Điều này không đúng vì sự sống

đã có trước khi được sinh ra (em bé trong bụng mẹ đã có sự sống).

“Sự sống là sự hữu ích của cái cây hay con vật mà bao gồm sự tăng trưởng, dinh dưỡng, hô hấp, và sinh sản.”

Sự thật là rất khó để định nghĩa sự sống.

Sự sống là một điều vay mượn từ Đức Chúa Trời trong một khoảng thời gian ngắn. Gióp 1: 21 “Đức Giê-hô-va đã ban cho, Đức Giê-hô-va lại cất đi; đáng ngợi khen danh Đức Giê-hô-va!”

Sự sống là một quà tặng vô hình từ Đức Chúa Trời. Chúng ta không thấy, cảm thấy, hoặc mặc cảm với sự sống.

Sự sống là một điều phù du và mong manh. Có đó hôm nay và mất đi ngày mai.

II. NGUỒN GỐC CỦA SỰ SỐNG

Sự sống của bạn đến từ đâu? Từ cha mẹ của bạn. Và cha mẹ bạn nhận được sự sống từ đâu? Tất yếu ta phải trở về lại vườn Ê-đen và sự sáng tạo con người.

Sáng Thế Ký 2: 7 “Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nên nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.”

Tất cả sự sống đến từ Đức Chúa Trời. 1 Giăng 5: “Thầy chính Ngài là Đức Chúa Trời chân thật và là sự sống đời đời.”

Sự sống là một đặc tính, là chính bản chất của Đức Chúa Trời.

III. CÁC LOẠI SỰ SỐNG

Kinh Thánh nói đến ba loại sự sống.

1. Sự sống thuộc thế là điều được ban cho con người tại thời điểm sáng tạo.

2. Sự sống thuộc linh. Đây là sự sống mới mà Chúa ban cho

người tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ê-phê-sô 2:5 “Đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ.”

3. Sự sống đời đời. Đây là bản tánh và đặc tánh của Đức Chúa Trời.

IV. CHIỀU DÀI CỦA SỰ SỐNG

Trong Sáng Thế Ký 5, trước đại hồng thủy, cuộc đời người trung bình là 846 năm.

Trong Sáng Thế Ký 11, sau đại hồng thủy, cuộc sống chỉ còn 393 năm.

Trong thời Môi-se, Thi Thiên 90:10, “Tuổi tác của chúng tôi đản được bảy mươi, Còn nếu mạnh khỏe thì đản tám mươi; Song sự kiêu căng của nó bất quá là lao khổ và buồn thảm, Vì đời sống chóng qua, rồi chúng tôi bay mất đi.”

Thi Thiên 89:47, “Ôi Chúa! xin nhớ lại thì giờ tôi ngừng dường nào.”

Gióp 14:1, “ Loài người bởi người nữ sanh ra, sống tạm ít ngày.”

Gia-cơ 4:13-, Cuộc sống như hơi nước tan biến nhanh.

Sự sống bị giới hạn trong một khoảng thời gian. Gióp 7:1 “Niên nhật người há không phải như đời của người làm mướn ư?”

Đức Chúa Trời trong ý chí của Ngài đã định khoảng thời gian cho đời sống chúng ta.

Một nhà thông thái báo các môn đệ phải chuẩn bị cho cái chết một ngày trước khi họ chết. Nhưng họ phản đối, “Chúng tôi có thể chết ngày mai.” “Phải rồi,” người đó trả lời, “thì hãy chuẩn bị ngay hôm nay.”

V. CÁC SỰ SO SÁNH

1. Cuộc sống là một cuộc hành trình. Sáng Thế Ký 47: 9 Gia-cốp nói với Pha-ra-ôn rằng: “Những năm tôi sống ở đời phiêu lưu hết thảy là một trăm ba mươi năm; các năm của đời tôi lấy làm ngắn-ngũi và lại nhọc nhằn, chẳng bằng những năm bình sinh của tôi phụ tôi khi người ở phiêu lưu đó.” Cuộc sống là một cuộc hành trình từ đất đến cõi vĩnh hằng; từ chiếc nôi đến bên kia thế giới.

Chúng đi trong cuộc hành trình này dù chúng ta có muốn hay không. Sự sanh ra là một khởi điểm tự nhiên. Đối với một số người đó là một cuộc hành trình dài. Đối với những người khác thì lại rất ngắn.

2. Cuộc sống là một giấc mơ. Giấc mơ dài bao lâu? Không lâu lắm. Cuộc sống ngắn ngủi, qua nhanh và tạm bợ.

3. Cuộc sống như cái bóng. Truyền Đạo 6:12 “Và, trong những ngày của đời hư không mà loài người trôi qua như bóng, ai biết đi đâu gì là ích cho mình?”

Cái bóng là một sự nhại theo cái thật một cách thô sơ. Bạn có thể nhận được một người bởi cái bóng của người đó không? Những cái bóng cũng có thể đánh lừa, hoặc dài quá, hoặc ngắn quá. Cuộc sống giống như vậy.

4. Cuộc sống giống hơi nước. Gia-cơ 4:14 “Vì sự sống của anh em là chi? Chẳng qua như hơi nước, hiện ra một lát rồi lại tan ngay.”

Nếu tất cả sự hiểu biết của chúng ta về nước là trong dạng hơi, thì sự hiểu biết của ta bị giới hạn lắm thay. Bạn không thể uống hơi nước. Nước và nước đá là những thể khác của nước.

Cuộc sống trên đất như một nụ bông sẽ nở ra và phát triển trong cõi vĩnh hằng. Cuộc sống quá ngắn ngủi.

5. Cuộc sống như hơi thở. Thi Thiên 90:9 “Bởi cơn giận của Chúa, các ngày chúng tôi đều qua đi; năm chúng tôi tan mạt như hơi thở.”

6. Cuộc sống như nước đổ ra trên đất. 2 Sa-mu-ên 14:14 “Vì rút lại, chúng ta là kẻ hay chết, giống như nước chảy trên đất, không hút lại được.”

Trong giây lát đất hút nước đi và nó tan biến.

7. Cuộc sống như một bông hoa. Gióp 14:1-2 “Loài người bởi người nữ sanh ra, sống tạm ít ngày, bị đày đọa sự khốn khổ. Người sanh ra như cỏ hoa, rồi bị phát; người chạy qua như bóng, không lâu dài.”

Trước hết chúng ta thấy phiến lá, rồi lá, và sau đó là búp hoa xinh đẹp. Từ từ nó nở ra và chúng ta trầm trồ vẻ đẹp của nó. Rồi nó héo và rơi rụng rụng quá nhanh, mới đó nay không còn.

Một số bông chong bao giờ được nở. Chúng bị cắt đi trong thời kỳ sung mãn nhất; lưỡi hái của thợ thóc.

VI. MỤC ĐÍCH CỦA CUỘC SỐNG

Cuộc sống là một khoảnh khắc thời gian để chúng ta bị cho cõi vĩnh hằng.

Trong khoảnh khắc chóng qua này chúng ta được đòi hỏi để trả lời một điều.

Điều đó là: “Bạn muốn sống đời đời ở đâu?”

Có hai nơi vĩnh hằng. Chúng ta phải chọn một trong hai. Không thể đứng giữa.

1. Đặc ân phước hạnh để sống mãi mãi với Chúa Cứu Thế Jê-sus trong thiên quốc.

2. Sự đau đớn cùng khổ vì sống mãi mãi với Sa-tan trong hỏa ngục.

Mục đích của cuộc sống là để bạn tự chọn một nơi ở đời đời cho linh hồn mình.

KẾT LUẬN

Phao-lô nói trong Phi-líp 1:21 “Vì Đấng Christ là sự sống của tôi.” Đấng Christ là sự sống.

Chúa Jêsus phán cùng Ma-thê, “Ta là ... sự sống.” Chúa Jêsus là Đức Chúa Trời và Ngài sẽ hữu sự sống đời đời.

Hôm nay Bạn hãy chọn lựa đúng đắn với Đấng Christ mãi mãi trong thiên quốc.

Khi tôi mời Chúa Jêsus vào trong tâm tôi, thì Ngài đã ngự vào và tôi được có sự sống ca Chúa ngự trong tôi. Tôi có sự sống đời đời.

Khi Chúa Jêsus vào trong một đời sống, Ngài dẹp đi tội lỗi và làm sạch tâm hồn.

Có Chúa Jêsus ngự trong tôi, tôi có sự sống đời đời, và chúng bao giờ chết mất.

Hãy quyết định ngay hôm nay để mời Chúa Jêsus vào đời sống và tâm hồn Bạn. Khi huyên 3:20.

Sự huyên bí của cuộc sống được giải đáp trong sự mặc khải của Chúa Cứu Thế Jêsus cho con người.

CÁC CÂU HỎI ÔN

801. Loại sự sống Chúa Jêsus nói đến trong Giăng 11:25, và 14:67 là gì?

802. Hãy định nghĩa sự sống.

803. Sự sống phát xuất từ đâu?

804. Xin liệt kê ban loại sự sống.

805. Cuộc đời người trung bình là bao lâu (a) trước đại hồng thủy (b) ngay sau đại hồng thủy, và (c) trong thời Môi-se?

806. Câu Kinh Thánh nào dạy rằng Chúa đã định khoản thời gian của đời người?

807. Xin liệt kê 7 sự so sánh hay bức tranh Kinh Thánh mô tả
vòng đời sống.

808. Trong hai phương diện nào cuộc sống ví như một giấc mơ?

809. Ba dạng thức của cuộc sống và nước là gì?

810. Mục đích của cuộc sống là gì?

Giáo Lý Căn Bản 80 – LUẬT PHÁP VÀ ÂN SỬNG

Bài 80

LUẬT PHÁP VÀ ÂN SỬNG

LỜI GIỚI THIỆU:

Có nhiều Cơ đốc nhân được Chúa cứu khỏi ân điển nhưng lại cố
gồng giữ sự cứu rỗi bằng cách tuân theo luật pháp và giữ các
điều răn.

Đây là sai lầm của Hội thánh Ga-la-ti mà Phao-lô đã tìm cách
sửa sai

trong thư tín Ga-la-ti của ông.

Ga-la-ti 3:3 " Sao anh em ngu muội dưỡng ỳ? " Sau khi đã khỏi
sự

nhờ Đức Thánh Linh, nay sao lại cậy xác thịt mà làm cho trọn.

Khi sự nhờ Đức Thánh Linh ở đây là " được cứu nhờ ân điển ".

Còn cây xác thịt ở đây là " giữ luật pháp ". Phao-lô đã trả lời câu hỏi gay

con nầy trong Ga-la-ti 3:11 " Người công bình sẽ sống bởi đức tin ". Chúng

ta được cứu bởi đức tin, chúng ta sống bởi đức tin, chớ không phải bởi giữ luật pháp.

Nhưng điều nầy có cho phép chúng ta tự làm luật cho mình và phá luật Chúa và tự do phạm tội hay không? Phao-lô trả lời câu hỏi nầy trong Rô-ma 6:1,2 "... Đức Chúa Trời cảm "

Đôi khi ta cảm thấy khó khăn khi giữ sự quân bình giữa lời dạy của

Phao-lô và lời dạy của Gia-cơ. Gia-cơ nói trong Gia-cơ 2:14 " Hỏi anh em, nếu ai nói mình có đức tin, song không có việc làm thì ích chi chẳng? Đức tin đó cứu người nầy được chẳng? "

Gia-cơ 2:20 " Nhưng, hỏi người vô tri kia, người muốn biết chắc rằng đức tin không có việc làm là vô ích chẳng? "

Phao-lô trả lời điều nầy trong Phi-líp 2:12, 13 "...lòng sợ sệt run rẩy làm nên sự cứu chuộc mình. Vì nầy chính Đức Chúa Trời cảm động lòng anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài ".

Bởi đức tin, chúng ta dâng mình cho Đấng Christ chiếm hữu và Ngài sử dụng thân thể chúng ta để làm các việc lành. Chính Chúa Cứu thế

hành động qua chúng ta. Công việc chúng ta là dâng mình. Chúa là Đấng hoàn thành các việc công bình.

Sau khi tin Chúa, chúng ta làm lành là vì chúng ta đã được cứu chứ không phải để được cứu:

Ví dụ: Một con gà gáy sáng vì nó là con gà trống chớ không phải nó gáy để trở thành gà trống.

I. LUẬT PHÁP VÀ ÂN SŨNG LÀ GÌ?

1.-Luật pháp bao gồm 10 điều răn của Đức Chúa Trời truyền bạn trong Xuất 20:1-17 và tất cả các mạng lệnh khác.

Rô-ma 7:16 " Luật pháp là tất lành ".

Thi 19:7,8 " Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bởi linh hồn lại..., điều răn của Đức Giê-hô-va là trong sạch ".

Như vậy? Ta thấy luật pháp của Chúa là thánh, công bình, tất lành, trọn vẹn, trong sạch và đứng đắn.

2.- Ân điển là ơn ban, là sự nhân từ và tình yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta trong khi chúng ta không xứng đáng, và không đòi chúng ta phải trả giá nào để nhận được ơn ban đó.

Dưới luật pháp, Đức Chúa Trời đòi hỏi sự công bình.

Dưới ân điển, Đức Chúa Trời ban cho sự công bình.

Ê-phê-sô 2:8,9 " Chúng ta là nhờ ân điển, bởi đức tin mà anh em được cứu.

Điều đó không đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức chúa Trời; chúng ta không phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình ".

II. LUẬT PHÁP VÀ ÂN SŨNG NÓI GÌ?

1.- Luật pháp nói: " Hãy vâng lời ta và được sống ".

Lê-vi ký 18:5 " Vậy,hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va ".

Rô-ma 10:5 " Hỡi ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống ".

Vấn đề ở đây là: Ai có thể giữ luật pháp cách trọn vẹn? Câu trả lời rõ ràng ở trong Rô-ma 3:9-23 là chúng ta có một mình đang

Christ mới giữ được từng ch◻m từng nét c◻a luật pháp.

2.- Ân đi◻n nói rằng h◻ ai nghe và tin Chúa Jêsus Christ thì vượt kh◻i sự ch◻t mà đ◻n sự s◻ng. Giăng 5:24 – Một phép lạ mà luật pháp không làm n◻i.

Ân đi◻n cung hi◻n sự tha thứ và bình an cho các tội nhân thông qua sự ch◻t c◻a một người khác- là Chúa Cứu th◻ Jêsus.

Ân đi◻n nói rằng ai ti◻p nhận sự s◻ng đời đời sẽ không bị hư m◻t.

Giăng 10:28.

III. LUẬT PHÁP VÀ ÂN S◻NG LÀM GÌ?

1.- Luật pháp định tội mọi người từng sinh ra trong th◻ gian n◻y vì h◻t th◻y đ◻u vi phạm ít nh◻t là một đi◻u răn nào đó trong đời mình.

Gia-cơ 2:10 " Vì người nào giữ trọn luật pháp và phạm một đi◻u răn thì cũng đáng tội như đã phạm h◻t th◻y ".

Rô-ma 3:19 kh◻ng định c◻ th◻ gian đ◻u có tội trước mặt Chúa. "...h◻u cho miệng nào cũng ph◻i ngậm lại, c◻ thiên hạ đ◻u nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời ".

Luật pháp đưa ra một tiêu chu◻n nhưng con người thì không bao giờ đạt đ◻n tiêu chu◻n đó vì b◻t lực.

Ga-la-ti 3:10 " Vì mọi k◻ cây các việc luật pháp thì bị r◻a s◻, b◻i có chép rằng: Đáng r◻a s◻ thay là k◻ không b◻n đ◻ trong mọi sự đã chép ◻ sách luật, đặng làm theo những sự ◻y ".

2.- Ân đi◻n thì s◻n sàng cứu vớt người hư m◻t, người phạm tội, người phạm luật.

Ân đi◻n đem đ◻n sự cứu r◻i.

Tít 2:11 " V◻, ân đi◻n hay cứu mọi người, đã được bày t◻ ra r◻i.

Ân điển khôi phục sự công nghĩa mà luật pháp đã cắt đi khỏi chúng ta, thông qua sự ban cho của Đức Chúa Trời.

Ân điển là sự giàu có của Đức Chúa Trời ban cho tội nhân qua sự trả giá của Đấng Christ.

Ân điển không chỉ cứu tội nhân nhưng còn ban thêm ơn nữa để duy trì cuộc sống hằng ngày của tội nhân đó.

IV. LUẬT PHÁP VÀ ÂN SỬNG KHÔNG LÀM ĐƯỢC GÌ?

1.-Luật pháp không bao giờ xưng công bình cho một tội nhân mặc tội.

Công vụ 13:39 " Nhờ Ngài mà hễ ai tin thì được xưng công bình và mọi điều theo luật pháp Môi-se chẳng có thể được xưng công bình ".

Luật pháp không thể khiến điều gì trở nên trọn vẹn.

Hê-bơ-rơ 7:19 " Bởi chưng luật pháp không làm trọn chi hết ".

Đã được lên thiên đàng, tội nhân cần được sự xưng công bình và được nên trọn vẹn thông qua huyết báu của Đấng Christ và công tác cứu chuộc của thập giá.

2.- Nhưng ân điển thông qua đức tin có thể đem lại sự xưng nghĩa cho tội nhân.

Rô-ma 3:24 "Và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không bởi sự chuộc tội đã làm trong Đức Chúa Jê-sus Christ ".

Ân điển có thể dạy ta chừa bỏ sự không tin kính và tình dục thế gian và sống trọn đời nầy theo tí-t độ, công bình, như đức. Tít 2:11, 12.

V. TẠI SAO LUẬT PHÁP VÀ ÂN SỬNG ĐƯỢC BAN CHO?

1.-Luật pháp được ban cho để bày tỏ cho ta thấy tội lỗi và sự vi phạm của chúng ta.

Ga-la-ti 3:19 " Vậy thì làm sao có luật pháp? Luật pháp đã đặt thêm vì có những sự phạm phép ".

Không có luật pháp, con người không biết có tội.

Rô-ma 3:20 " Vì luật pháp cho người ta biết tội ".

Luật pháp là một thầy giáo dạy ta đến cùng Đấng Christ.

Ga-la-ti 3:24 " Vì vậy, luật pháp đã như thầy giáo dạy dạy ta chúng ta

đến cùng Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình ".

Được xưng công bình bởi đức tin, vì chúng ta không thể được cứu nhờ các việc làm hay nhờ luật pháp.

2.- Ân điển được ban cho con người không phải vì con người xứng đáng được, nhưng vì Đức Chúa Trời yêu thương thế giới tội nhân.

Giăng 3:16 " Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian... " Ân điển được ban cho chúng ta vì chúng ta quá yếu đuối, không thể giữ luật pháp hay làm việc lành.

II Cô-rinh-tô 12:9 " Nhưng Chúa phán rằng: Ân điển ta đã cho người rỗi vì sức mạnh của ta nên trọn vẹn trong sự yếu đuối ".

VI. AI BAN LUẬT PHÁP VÀ ÂN SỬNG?

1.- Luật pháp ban cho bởi Môi-se: Giăng 1:17, Xuất 20:19, Hê-bơ-rơ 12:18-21.

2.- Ân điển ban cho bởi Đức Chúa Jê-sus Christ.

Giăng 1:17 " Vì luật pháp được ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lễ thật đến bởi Chúa Jê-sus Christ.

KẾT LUẬN:

Cơ đốc giáo có phải là một hệ thống pha trộn giữa luật pháp và

ân điẹn không?

– KHÔNG- Hoàn toàn là bđi đức tin.

Rô-ma 4:4,5 " Vđ, đđi với kđ nào làm việc, thì tiđn công không kđ là ơn, nhưng kđ như là nợ, còn kđ chđng làm việc chi hđt, nhưng tin Đđng xưng người có tội là công bình thì đức tin cđa kđ đy kđ công bình cho mình ".

Còn khi tin Chúa, người tín đđ còn đđ dưới luật pháp không?

-Không.

Rô-ma 6:14 "... Anh em chđng thuộc dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân điẹn ". Kinh thánh nói rõ ràng.

Một tín đđ thật phđi bước đi như thđ nào trước đđng loại?- Như Chúa Jđsus đã bước đi.

I Giđng 2:6 " Ai nói mình đđ trong Ngđi thì cũng phđi làm theo như

chđnh Ngđi đã làm ".

I Phi-e-rơ 2:21 " Theo đđu chân Ngđi ".

Ga-la-ti 5:18 " Nhưng, ví bằng anh em nhờ Thánh Linh chđ đđn, thì chđng hđ đđ dưới luật pháp ".

Được cứu rđi bđi đức tin và rđi trđ lại nhờ việc làm là đã mđt ân điẹn và đã lđa khđi Đđng Christ rđi. Ga-la-ti 5:4.